

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tin học 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Bùi Phương	Anh	10A01	
2	Vũ Gia	Bảo	10A01	
3	Lê Gia	Phong	10A01	
4	Nguyễn Minh	Thư	10A01	
5	Nguyễn Ngọc Bảo	Trân	10A01	
6	Lê Phú	Bình	10A05	
7	Nguyễn Diệu	Linh	10A05	
8	Diệp Nguyễn Thanh	Vân	10A05	
9	Phạm Nguyễn Huyền	Nhung	10A06	
10	Nguyễn Minh	Quân	10A06	
11	Lê Minh	Lộc	10A11	
12	Lê Minh	Quân	10A11	
13	Hoàng Nguyễn Quốc	Việt	10A11	
14	Châu Thịnh	Phát	10A12	
15	Nguyễn Ngọc	Sâm	10A12	
16	Lê Hồng	Sơn	10A12	
17	Lưu Nguyễn Nguyên	Khôi	10A16	
18	Đoàn Thị Hà	Lan	10A16	
19	Nguyễn Tô Quang	Minh	10A16	
20	Nguyễn Anh	Ngọc	10A16	
21	Bùi Võ Thiện	Nhân	10A16	
22	Bùi Tân	Phát	10A16	
23	Đường Minh	Quân	10A16	
24	Lê Nguyễn Bảo	Quyên	10A16	
25	Nguyễn Ngọc Phương	Quỳnh	10A16	
26	Vũ Hoàng	Sơn	10A16	
27	Nguyễn Phước	Trọng	10A16	
28	Phạm Lê Nhật	An	10A17	
29	Đoàn Gia Minh	Châu	10A17	
30	Nguyễn Minh	Giang	10A17	
31	Nguyễn Thái Quốc	Hùng	10A17	
32	Vương Hoàng Bảo	Khang	10A17	
33	Phan Nguyễn Kiên	Minh	10A17	
34	Lưu Hoàng Bảo	Ngọc	10A17	
35	Phạm Thanh	Trúc	10A17	
36	Trần Hoàng Thanh	Trúc	10A17	
37	Hồ Lê Kim	An	10A18	
38	Nguyễn Trần Hà	Anh	10A18	
39	Lê Phạm Bảo	Hân	10A18	
40	Mai Thiên	Lam	10A18	
41	Lương Duy	Mạnh	10A18	
42	Nguyễn Phan Lê	Minh	10A18	
43	Bùi Thảo	My	10A18	
44	Nguyễn Bảo	Nhi	10A18	
45	Lê Trần Quỳnh	Như	10A18	
46	Phạm Trí	Dũng	10A19	
47	Nguyễn Đăng Phước	Đông	10A19	
48	Võ Hoàng Gia	Hưng	10A19	
49	Lê Công	Khải	10A19	
50	Đoàn Nguyễn Phúc	Thịnh	10A19	
51	Phan Công	Trình	10A19	
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tin học 10B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Hoàng Ngọc Quỳnh	Anh	10A02	
2	Trần Ngọc Minh	Châu	10A02	
3	Lê Gia	Huy	10A02	
4	Huỳnh Đăng Nhật	Khang	10A02	
5	Lâm Tiên	Khoa	10A02	
6	Nguyễn Ngọc Gia	Phúc	10A02	
7	Phạm Trần Minh	Quân	10A02	
8	Phan Văn	Mỹ	10A03	
9	Nguyễn Phước	Thịnh	10A03	
10	Trần Thị Thùy	Trang	10A03	
11	Nguyễn Hoàng	Triết	10A03	
12	Nguyễn Tạ Xuân	Hương	10A04	
13	Trần Tâm	Nhi	10A04	
14	Phạm Đức	Thảo	10A04	
15	Trần Nguyễn Thanh	Thùy	10A04	
16	Kiều Gia	An	10A07	
17	Huỳnh Huy	Hoàng	10A07	
18	Bùi Quốc	Khánh	10A07	
19	Phạm Minh	Khôi	10A07	
20	Phan Xuân	Khôi	10A07	
21	Tô Thanh	Ngọc	10A07	
22	Trần Hồng	Phúc	10A07	
23	Phạm Thảo	Phương	10A07	
24	Trần Khánh	Trần	10A07	
25	Lê Thiên Ngự	Uyên	10A07	
26	Nguyễn Hà	Anh	10A08	
27	Trần Nguyễn Thành	Đạt	10A08	
28	Thân Hoàng Hải	Đăng	10A08	
29	Phạm Thị Hồng	Gâm	10A08	
30	Nguyễn Quốc	Hưng	10A08	
31	Nguyễn Trần Tuyết	Linh	10A08	
32	Lê Thanh	Phong	10A08	
33	Nguyễn Diễm	Quỳnh	10A08	
34	Nguyễn Hoàng Ngọc	Thanh	10A08	
35	Lê Nguyễn Quỳnh	Như	10A09	
36	Võ Chí	Thiện	10A09	
37	Phạm Cao	Nghĩa	10A10	
38	Nguyễn Đỗ Xuân	Nhi	10A10	
39	Nguyễn Ngọc	Anh	10A13	
40	Đông Mạnh	Đạt	10A13	
41	Vũ Quang	Khôi	10A13	
42	Đoàn Việt	Anh	10A14	
43	Nguyễn Thanh	Lâm	10A14	
44	Trần Mỹ	An	10A15	
45	Nguyễn Thị Thùy	Dương	10A15	
46	Đỗ Quốc	Khánh	10A15	
47	Hoàng Minh	Khôi	10A15	
48	Nguyễn Đại	Nghĩa	10A15	
49	Nguyễn Lê Hoàng	Nhân	10A15	
50	Trần Thanh	Phương	10A15	
51	Huỳnh Phúc	Thành	10A15	
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiêng Trung 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Phương	Anh	10A01	
2	Phan Thị Ngọc	Hà	10A01	
3	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	10A01	
4	Trương Quỳnh	Hương	10A01	
5	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thy	10A01	
6	Phạm Trần Lan	Anh	10A04	
7	Trần Ngọc Hoàng	Châu	10A04	
8	Đường Chân	Hưng	10A04	
9	Trương Thanh	Ngân	10A04	
10	Bùi Thanh	Ngọc	10A04	
11	Dương Ngọc Bích	Phượng	10A04	
12	Phạm Thanh	Tiên	10A04	
13	Nguyễn Thanh Thu	Thảo	10A04	
14	Phạm Phương Ngọc	Trân	10A04	
15	Phan Ngọc Tường	Vy	10A04	
16	Lai Đặng Như	Y	10A04	
17	Nguyễn Hoàng Như	Y	10A04	
18	Trương Nguyễn Quỳnh	Anh	10A05	
19	Nguyễn Tiên	Đạt	10A05	
20	Lê Gia	Hưng	10A05	
21	Ngô Đoàn Triệu	Mẫn	10A05	
22	Lê Hồng Uyên	Nhi	10A05	
23	Huỳnh Duy	Tài	10A05	
24	Phan Nguyễn Hồng	Tâm	10A05	
25	Hoàng Tô	Uyên	10A05	
26	Bùi Nguyễn Minh	Duyên	10A10	
27	Tạ Tuấn	Thành	10A10	
28	Lê Phước	Thọ	10A10	
29	Nguyễn Ngọc Minh	Thy	10A10	
30	Vũ Ngọc Bảo	Thy	10A10	
31	Nguyễn Tường	Vy	10A10	
32	Nguyễn Thái Gia	An	10A14	
33	Nguyễn Ngọc Trâm	Anh	10A14	
34	Tông Phước	Thành	10A14	
35	Đặng Hoài	Thu	10A14	
36	Phạm Minh	Anh	10A15	
37	Võ Ngọc	Anh	10A15	
38	Cao Huỳnh Mỹ	Hằng	10A15	
39	Nguyễn Tuấn	Long	10A15	
40	Tô Thê	Như	10A15	
41	Nguyễn Lữ Tú	Phương	10A15	
42	Trần Ngọc Phương	Quyên	10A15	
43	Ngô Quốc	Trí	10A15	
44	Phạm Phương	Vy	10A15	
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiêng Trung 10B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Đỗ Phương	Anh	10A02	
2	Trương Quỳnh	Anh	10A02	
3	Đỗ Ngọc Kim	Mai	10A02	
4	Huỳnh Thảo	Ngân	10A02	
5	Trần Hoàng Bảo	Nghi	10A02	
6	Dương Bảo	Ngọc	10A02	
7	Nguyễn Phương	An	10A03	
8	Phạm Lan	Anh	10A03	
9	Dương Trần Anh	Đào	10A03	
10	Lâm Minh	Hùng	10A03	
11	Đoàn Thị Yên	Linh	10A03	
12	Nguyễn Nhật	Minh	10A03	
13	Cao Bảo	Ngọc	10A03	
14	Nguyễn Kim Bảo	Ngọc	10A03	
15	Lê Nguyễn Lan	Nhi	10A03	
16	Phạm Ngô Quỳnh	Như	10A03	
17	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	10A03	
18	Phạm Võ Quỳnh	Anh	10A08	
19	Nguyễn Huỳnh Minh	Đặng	10A08	
20	Lữ Thị Gia	Hân	10A08	
21	Vũ Ngọc Gia	Khánh	10A08	
22	Trần Nhã	Linh	10A08	
23	Quách Trần Ngọc	Nhi	10A08	
24	Trần Quỳnh	Như	10A08	
25	Phan Nguyễn Công	Pháp	10A08	
26	Ngô Nguyễn An	Thuyền	10A08	
27	Lâm Quốc	Hào	10A11	
28	Lâm Trương Thảo	Nhiên	10A11	
29	Hà Tông Gia	Phú	10A11	
30	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	10A11	
31	Phùng Vy	Vy	10A11	
32	Phạm Minh	Khang	10A13	
33	Đỗ Thị Tuyết	Mai	10A17	
34	Lê Ngọc Thanh	Thảo	10A17	
35	Nguyễn Trần Tuấn	Vũ	10A17	
36	Nguyễn Hữu Thiên	An	10A18	
37	Bùi Phương	Anh	10A18	
38	Chu Quỳnh	Anh	10A18	
39	Văn An Thanh	Ngân	10A18	
40	Võ Trúc	Quỳnh	10A18	
41	Trần Thị Ngọc	Tú	10A18	
42	Đoàn Nguyễn Quốc	Vinh	10A18	
43	Trần Ngọc Phương	Vy	10A18	
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiêng Trung 10C

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Trần Thúy	An	10A06	
2	Trần Vũ Khánh	Linh	10A06	
3	Võ Ngọc Bảo	Trân	10A06	
4	Nguyễn Tường	Vy	10A06	
5	Nguyễn Phạm Bảo	Hân	10A07	
6	Đào Công	Hùng	10A07	
7	Phạm Khánh	Ngọc	10A07	
8	Huỳnh Ngọc Phương	Nhã	10A07	
9	Nguyễn Thành	Tài	10A07	
10	Võ Đức	Tiên	10A07	
11	Nguyễn Anh	Tú	10A07	
12	Nguyễn Thị Thùy	Trang	10A07	
13	Lê Nhựt	Trường	10A07	
14	Nguyễn Hoàng Ưu	Việt	10A07	
15	Đào Huỳnh Quốc	Bảo	10A09	
16	Nguyễn Anh	Khôi	10A09	
17	Nguyễn Ngọc Gia	Nghi	10A09	
18	Lê Nguyễn Hồng	Như	10A09	
19	Mao Hồ Thanh	Tuyên	10A09	
20	Trần Công	Thành	10A09	
21	Phạm Anh	Thư	10A09	
22	Phạm Thành	Đạt	10A12	
23	Ngô Tuấn	Khang	10A12	
24	Trương Vĩnh Hùng	Phúc	10A12	
25	Trương Lê An	Chi	10A16	
26	Nguyễn Phạm Thành	Đạt	10A16	
27	Nguyễn Lưu Minh	Đức	10A16	
28	Nguyễn Trần Thiên	Kim	10A16	
29	Nguyễn Phạm Tú	Khuyên	10A16	
30	Vũ Ngọc	Minh	10A16	
31	Nguyễn Ngọc Tâm	Như	10A16	
32	Đặng Thủy	Tiên	10A16	
33	Phạm Anh	Thơ	10A16	
34	Lưu Thị Thùy	Trâm	10A16	
35	Hồ Mai	Vy	10A16	
36	Đặng Nguyễn Quỳnh	Anh	10A19	
37	Ngô Nhật Quỳnh	Anh	10A19	
38	Trần Kim	Dung	10A19	
39	Trần Gia	Huy	10A19	
40	Nghiêm Phương	Linh	10A19	
41	Phan Thị Thùy	Linh	10A19	
42	Huỳnh Lê Minh	Thư	10A19	
43	Phạm Trần Yên	Vy	10A19	
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiếng Hàn 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Quỳnh	Anh	10A01	
2	Nguyễn Quang	Minh	10A02	
3	Hà Trần Nguơn	Quý	10A02	
4	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	10A03	
5	Lê Nguyễn Minh	Thư	10A03	
6	Nguyễn Thị Phương	Vy	10A03	
7	Nguyễn Huỳnh Tâm	Yên	10A03	
8	La Thành	Công	10A04	
9	Nguyễn Chu Huyền	Diệu	10A04	
10	Trần Ngọc Quỳnh	Như	10A04	
11	Nguyễn Ngọc Trúc	Thy	10A04	
12	Diệp Thanh	Trang	10A04	
13	Nguyễn Tú	Uyên	10A04	
14	Nguyễn Vĩnh	Nghiêm	10A05	
15	Nguyễn Lê Anh	Thy	10A05	
16	Phạm Ngọc Phương	Trúc	10A05	
17	Nguyễn Lâm Gia	An	10A06	
18	Huỳnh Ngọc	Anh	10A06	
19	Huỳnh Ngọc Phương	Nhi	10A06	
20	Nguyễn Nhật Hạ	May	10A07	
21	Nguyễn Huỳnh Tuệ	Nhi	10A08	
22	Nguyễn Lê Thanh	Tuyên	10A08	
23	Phạm Gia	Mân	10A09	
24	Nguyễn Kiều Khánh	Ngoc	10A09	
25	Lê Mỹ	Quỳnh	10A09	
26	Nguyễn Hà Vân	Anh	10A10	
27	Huỳnh An	Nhiên	10A10	
28	Huỳnh Ngọc	Hân	10A11	
29	Võ Hoàng	Anh	10A12	
30	Nguyễn Trí	Dũng	10A12	
31	Phạm Nguyễn Ngọc	Trình	10A12	
32	Lâm Hoàng Phương	Xuân	10A12	
33	Đặng Gia	Khiêm	10A13	
34	Nguyễn Phương	Mai	10A14	
35	Lâm Khánh	Vy	10A14	
36	Nguyễn Thanh	Duy	10A15	
37	Nguyễn Thị Hồng	Hoa	10A15	
38	Lê Nguyễn Minh	Anh	10A16	
39	Ngô Võ Phương	Ngân	10A16	
40	Nguyễn Ngọc Khánh	An	10A17	
41	Lê Nguyễn Ngọc	Hân	10A17	
42	Nguyễn Huy	Hoàng	10A17	
43	Nguyễn Như	Quỳnh	10A17	
44	Lê Thị Hồng	Hương	10A18	
45	Lê Hoàng	Long	10A18	
46	Huỳnh Minh	Anh	10A19	
47	Hồ Hương	Giang	10A19	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Mỹ thuật 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Vũ Hoàng	Anh	10A01	
2	Huỳnh Khánh	Chi	10A01	
3	Trần Hải	Hà	10A01	
4	Nguyễn Nhật Tuấn	Khang	10A01	
5	Trương Minh	Khôi	10A01	
6	Huỳnh Linh	Lam	10A01	
7	Vương Kim	Ngân	10A01	
8	Phạm Nguyễn Ngọc	Tuyết	10A01	
9	Đoàn Ngô Phương	Thị	10A01	
10	Phạm Thanh	Trà	10A01	
11	Tiêu Thụy Thảo	Vy	10A01	
12	Đào Ngọc	Hà	10A03	
13	Lại Ngọc Minh	Anh	10A10	
14	Nguyễn Tuấn	Minh	10A10	
15	Nguyễn Hồng Kim	Ngân	10A10	
16	Nguyễn Hồng Kim	Ngọc	10A10	
17	Phạm Nguyễn Tường	Vy	10A10	
18	Lê Gia	Khang	10A12	
19	Nguyễn Thị Thu	Phương	10A12	
20	Huỳnh Ngọc	Sang	10A12	
21	Trần Hoài	Anh	10A13	
22	Hoàng Nguyễn Phương	Trang	10A13	
23	Trần Trâm	Anh	10A14	
24	Nguyễn Ngọc Kim	Cương	10A14	
25	Hoàng Trần Thanh	Kim	10A14	
26	Nguyễn Trần Khánh	Vy	10A14	
27	Nguyễn Trần Minh	Châu	10A15	
28	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	10A15	
29	Vũ Anh	Thư	10A15	
30	Nguyễn Thùy	Vân	10A15	
31	Đoàn Nguyễn Tuấn	Khang	10A18	
32	Lê Minh	Ngọc	10A18	
33	Vũ Lê Thủy	Tiên	10A18	
34	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	10A19	
35	Nguyễn Đăng	Khoa	10A19	
36	Mai Trần Thảo	Nguyên	10A19	
37	Nguyễn Thị Thảo	Như	10A19	
38	Nguyễn Hoàng Bảo	Trân	10A19	
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Mỹ thuật 10B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Đăng	Khôi	10A02	
2	Mai Khánh	Vy	10A02	
3	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	10A02	
4	Đào Trần Trúc	Chi	10A04	
5	Trương Hoàng	Nhi	10A04	
6	Huỳnh Nhật	Tân	10A04	
7	Hà Ngọc Anh	Thư	10A04	
8	Nguyễn Trần Gia	Huy	10A05	
9	Trình Thị Khánh	Linh	10A05	
10	Đặng Quỳnh	Anh	10A06	
11	Trần Hồng	Anh	10A06	
12	Nguyễn Đăng	Huy	10A06	
13	Ngô Hoàng Khánh	My	10A06	
14	Nguyễn Lê Trà	My	10A06	
15	Trần Kim	Ngân	10A06	
16	Nguyễn Thị Như	Ngọc	10A06	
17	Đinh Hà	Phương	10A06	
18	Nguyễn Trọng	Tín	10A06	
19	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	10A06	
20	Trần Thảo	Trang	10A06	
21	Võ Hồ Thúy	An	10A07	
22	Lê Phúc	Anh	10A07	
23	La Tuệ	Di	10A07	
24	Trần Ngọc	Dung	10A07	
25	Cao Minh	Khôi	10A07	
26	Nguyễn Quỳnh	Lam	10A07	
27	Trần Thanh	Ngân	10A07	
28	Nguyễn Từ Duyên	An	10A08	
29	Trần Vũ Minh	Châu	10A08	
30	Đỗ Huỳnh	Như	10A08	
31	Lê Thị Quỳnh	Trang	10A08	
32	Đặng Quỳnh	Anh	10A09	
33	Võ Đoàn Minh	Đông	10A09	
34	Tài Gia	Bảo	10A11	
35	Hồ Đoan	Trang	10A11	
36	Lã Thị Thanh	Vân	10A11	
37	Hoàng Xuân	Nhi	10A17	
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Âm nhạc 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Trần Ngân	Hà	10A01	
2	Trần Vũ Thanh	Hiên	10A01	
3	Lê Dương Minh	Thy	10A01	
4	Lê Phạm Ngọc	Hân	10A02	
5	Lâm Chí	Thiên	10A03	
6	Trần Ngọc Phương	Thy	10A03	
7	Nguyễn Ngọc Thảo	Trình	10A04	
8	Thái Hiệp	Hưng	10A05	
9	Nguyễn Thị Quỳnh	Hương	10A05	
10	Chu Ngọc Bảo	Trân	10A05	
11	Phùng Lê Khánh	Ngọc	10A06	
12	Nguyễn Thị Phương	Thùy	10A06	
13	Lý Lê Bảo	Thư	10A06	
14	Ngô Đỗ Khánh	Băng	10A07	
15	Lê Quỳnh	Lam	10A07	
16	Nguyễn Xuân Yên	Nhi	10A07	
17	Lã Tiên	Minh	10A08	
18	Trần Đoàn Trà	My	10A08	
19	Lê Nguyễn Kim	Ngân	10A08	
20	Tiêu Phương	Thùy	10A08	
21	Nguyễn Trường	Vũ	10A08	
22	Vũ Nguyễn Hồng	An	10A09	
23	Nguyễn Lê Thiên	Trúc	10A09	
24	Trương Nguyễn Ngọc	Anh	10A12	
25	Trần Quang	Thái	10A12	
26	Phạm Nguyễn Kim	Thùy	10A12	
27	Đào Minh	Trí	10A12	
28	Trần Phạm Thanh	Duyên	10A14	
29	Lâm Gia	Hân	10A18	
30	Trần Thị Huỳnh	Như	10A18	
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng chuyền 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Tuyết	Nhi	10A01	
2	Vương Minh	Thư	10A01	
3	Phan Thị Thùy	Dương	10A02	
4	Nguyễn Đăng	Khôi	10A02	
5	Đăng Ngọc Gia	Khánh	10A04	
6	Nguyễn Hoàng	Lan	10A05	
7	Trương Hoàng	Tú	10A05	
8	Dương Hoàng	Phúc	10A06	
9	Đỗ Mai	Phương	10A06	
10	Hoàng Phương	Uyên	10A06	
11	Trần Hoàng	Yên	10A06	
12	Trương Nguyễn Hoàng	Minh	10A07	
13	Thạch Nguyễn Quốc	Anh	10A08	
14	Lâm Kim	Phúc	10A08	
15	Nguyễn Kiên	Quốc	10A08	
16	Lê Quốc	Huân	10A10	
17	Huỳnh Bảo	Son	10A10	
18	Nguyễn Ngọc Thảo	My	10A11	
19	Lương Mạnh	Quân	10A11	
20	Huỳnh Phước	Sang	10A11	
21	Trần Đình Mạnh	Hùng	10A12	
22	Trương Đăng	Khoa	10A12	
23	Trần Nguyên	Khang	10A13	
24	Nguyễn Hoàng	Anh	10A14	
25	Ngô Quốc	Huy	10A14	
26	Nguyễn Gia	Khánh	10A14	
27	Phùng Ngọc Đăng	Khôi	10A14	
28	Phạm Trần Duy	Ngọc	10A14	
29	Trần Thị Thanh	Ngọc	10A14	
30	Nguyễn Trí Nguyên	Phong	10A14	
31	Đào Thanh	Phúc	10A14	
32	Huỳnh Hoàng Gia	Hân	10A15	
33	Phan Thị Phương	Uyên	10A15	
34	Đỗ Tân	Đức	10A16	
35	Nguyễn Hữu Quang	Hải	10A16	
36	Phạm Quang	Hưng	10A17	
37	Nam Ngọc	Sứ	10A17	
38	Phạm Đăng Minh	Thu	10A17	
39	Nguyễn Hoàng	Long	10A18	
40	Trần Hoàng Ngọc	Hân	10A19	
41	Đào Diệu	Linh	10A19	
42	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	10A19	
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng rô 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Phạm Khánh	An	10A02	
2	Vũ Ngọc	Khánh	10A02	
3	Nguyễn Thu	Thảo	10A02	
4	Bùi Quang	Bảo	10A03	
5	Trần Phát	Giàu	10A03	
6	Ngô Tân	Khang	10A03	
7	Vũ Hy	Thành	10A04	
8	Võ Gia	Hưng	10A05	
9	Nguyễn Duy	Tuân	10A05	
10	Nguyễn Thế Minh	Khôi	10A06	
11	Nguyễn Lê Kim	Long	10A06	
12	Lê Vũ Ngân	Giang	10A07	
13	Võ Phương	Hăng	10A07	
14	Trình Minh	Quân	10A07	
15	Nguyễn Nhật	Duy	10A08	
16	Nguyễn Vũ Quốc	Minh	10A08	
17	Phạm Nguyễn Văn	An	10A09	
18	Lê Gia	Hào	10A09	
19	Võ Kim Nhật	Huy	10A09	
20	Đỗ Nguyễn Anh	Khoa	10A09	
21	Nguyễn Thảo	My	10A09	
22	Nguyễn Thị Trà	My	10A09	
23	Trần Long	Huy	10A10	
24	Võ Ngọc Như	Y	10A10	
25	Vũ Minh	Hải	10A11	
26	Nguyễn Nhật	Khánh	10A11	
27	Nguyễn Đình	Khiêm	10A11	
28	Nguyễn Trần Quang	Minh	10A11	
29	Nguyễn Trần Nhật	Huy	10A12	
30	Trần Gia	Khánh	10A12	
31	Trình Tuyết	Ngân	10A12	
32	Lê Hoàng Quốc	Bảo	10A13	
33	Lê Trần Quốc	Khánh	10A17	
34	Nguyễn Lê Anh	Tuân	10A17	
35	Nguyễn Quốc	Việt	10A17	
36	Trần Nhật	Minh	10A18	
37	Nguyễn Khánh	Nguyên	10A18	
38	Lại Hồng	Đức	10A19	
39	Nguyễn Phú	Quý	10A19	
40	Nguyễn Thanh	Tùng	10A19	
41	Huỳnh Ngọc Thảo	Vy	10A19	
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮ KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lê Hoài	An	10A03	
2	Vũ Thành	Đạt	10A03	
3	Vũ Hồng	Hạnh	10A03	
4	Phùng Gia	Hân	10A03	
5	Trần Nguyễn Ngọc	Huyền	10A03	
6	Nguyễn Xuân	Mai	10A03	
7	Nguyễn Đức	Phú	10A03	
8	Nguyễn Lê Anh	Thư	10A03	
9	Nguyễn Thị Anh	Thư	10A03	
10	Phạm Anh	Thư	10A03	
11	Phạm Ngọc Minh	Thư	10A03	
12	Nguyễn Hoài	Thương	10A03	
13	Lê Quỳnh	Trâm	10A03	
14	Nguyễn Hoàng Bảo	Yên	10A03	
15	Phan Quỳnh	Anh	10A06	
16	Lý Gia	Hân	10A06	
17	Trịnh Hoàng	Hiếu	10A06	
18	Nguyễn Đăng Anh	Khoa	10A06	
19	Nguyễn Huỳnh Mai	Khôi	10A06	
20	Nguyễn Lý Thùy	Lâm	10A06	
21	Phạm Việt	Long	10A06	
22	Nguyễn Kim	Ngân	10A06	
23	Đinh Ngô Khánh	Ngọc	10A06	
24	Nguyễn Lê Bảo	Ngọc	10A06	
25	Nguyễn Bảo	Tuân	10A06	
26	Nguyễn Gia	Hòa	10A08	
27	Hồ Đăng	Khôi	10A08	
28	Lê Thị Bích	Ngọc	10A08	
29	Phạm Châu	Thanh	10A08	
30	Văn Gia	Y	10A08	
31	Bùi Nhật	Cường	10A12	
32	Trần Mạnh	Cường	10A12	
33	Nguyễn Huy	Hoàng	10A12	
34	Bùi Đức	Huy	10A12	
35	Lê Nguyễn Nhật	Khang	10A12	
36	Đoàn Thanh	Ngân	10A12	
37	Trần Thanh	Ngân	10A12	
38	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	10A12	
39	Vũ Phương	Thảo	10A12	
40	Mai Anh	Thư	10A12	
41	Đinh Hà	Vân	10A12	
42	Hoàng	Bách	10A16	
43	Nguyễn Tuấn	Khải	10A16	
44	Trần Minh	Uyên	10A16	
45	Nguyễn Lê Hải	Yên	10A16	
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NẰNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 10B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Linh Bảo	Khánh	10A01	
2	Võ Ngọc	Như	10A01	
3	Vũ Anh	Tuân	10A01	
4	Phạm Thị Thanh	Giang	10A14	
5	Vũ Trần Quỳnh	Giang	10A14	
6	Nguyễn Gia	Hân	10A14	
7	Trần Quốc	Huy	10A14	
8	Nguyễn Duy	Khang	10A14	
9	Vũ Việt Duy	Khánh	10A14	
10	Đỗ Thành	Nhân	10A14	
11	Huỳnh Đoàn Minh	Nhật	10A14	
12	Phạm Hoàng	Tường	10A14	
13	Đinh Diệu	Thảo	10A14	
14	Nguyễn Quang	Vinh	10A14	
15	Trần Thanh	Vy	10A14	
16	Trần Quốc	Anh	10A15	
17	Trịnh Ngọc Bảo	Anh	10A15	
18	Đỗ	Gia	10A15	
19	Đoàn Nhật	Minh	10A15	
20	Nguyễn Khang	Thịnh	10A15	
21	Bùi Ngọc Anh	Thư	10A15	
22	Nguyễn Quỳnh	Trâm	10A15	
23	Đặng Huỳnh Lê	Bảo	10A17	
24	Lê Nguyễn Gia	Bảo	10A17	
25	Phạm Trí	Cường	10A17	
26	Nguyễn Minh	Hiệu	10A17	
27	Võ Trần Trọng	Hiệu	10A17	
28	Nguyễn Diệu	Linh	10A17	
29	Nguyễn Huỳnh	Long	10A17	
30	Lê Nhật	Nam	10A17	
31	Trần Phương	Trang	10A17	
32	Nguyễn Nhật	Trường	10A17	
33	Trần Duy	Bảo	10A19	
34	Mai Lê Thị Hồng	Diễm	10A19	
35	Trương Nguyễn Công	Định	10A19	
36	Đặng Trần Ngọc	Hưng	10A19	
37	Nguyễn Quốc	Minh	10A19	
38	Lê Võ Bảo	Nguyễn	10A19	
39	Phạm Hồ Anh	Nhân	10A19	
40	Nguyễn Hoàng Yên	Nhi	10A19	
41	Trần Minh	Thành	10A19	
42	Bùi Huỳnh Minh	Trí	10A19	
43	Phạm Ngọc Thanh	Trúc	10A19	
44	Nguyễn Hà Đan	Uyên	10A19	
45	Trần Phú	Vinh	10A19	
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Câu lông 10C

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Hoài	An	10A09	
2	Nguyễn Phạm Đăng	Dương	10A09	
3	Nguyễn Xuân	Hòa	10A09	
4	Trần Gia	Khiêm	10A09	
5	Hoàng Minh	Khoa	10A09	
6	Lê Anh	Khoa	10A09	
7	Nguyễn Phương	Nghi	10A09	
8	Nguyễn Lê	Quý	10A09	
9	Hồ Anh	Tài	10A09	
10	Dương Nguyễn Cát	Tường	10A09	
11	Phạm Nguyễn Phú	Thịnh	10A09	
12	Khuất Ngọc Quỳnh	Chi	10A10	
13	Nguyễn Lê Hoàng	Dũng	10A10	
14	Hồ Phạm Minh	Khang	10A10	
15	Nguyễn Tuấn	Khang	10A10	
16	Nguyễn Nam	Khoa	10A10	
17	Nguyễn Đức	Lâm	10A10	
18	Ngô Hữu	Nam	10A10	
19	Hoàng Mạnh	Nhân	10A10	
20	Trần Hoàng	Phúc	10A10	
21	Trần Nguyễn Hoàng	Phúc	10A10	
22	Cao Minh	Tuân	10A10	
23	Nguyễn Ngọc	Thy	10A10	
24	Văn Đức Minh	Duy	10A13	
25	Phạm Nguyễn Đăng	Khôi	10A13	
26	Phạm Duy	Minh	10A13	
27	Đặng Phạm Thảo	Nguyên	10A13	
28	Ngô Đăng Thanh	Phát	10A13	
29	Phạm Gia	Phú	10A13	
30	Trần Minh	Phúc	10A13	
31	Lê Thị Mỹ	Tiên	10A13	
32	Nguyễn Anh	Tuân	10A13	
33	Trần Ngọc Anh	Thư	10A13	
34	Mai Hoàng	Việt	10A13	
35	Nguyễn Thị Khánh	Vy	10A13	
36	Phan Hoàng	Dũng	10A18	
37	Phan Thanh	Hà	10A18	
38	Phạm Duy	Khiêm	10A18	
39	Trần Duy	Khoa	10A18	
40	Huỳnh Duy	Long	10A18	
41	Lê Bảo	Long	10A18	
42	Phạm Ngọc	Mai	10A18	
43	Nguyễn Thê	Quang	10A18	
44	Đào Phúc	Thiên	10A18	
45	Nguyễn Thị Thu	Vân	10A18	
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮ KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 10D

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Trương Bảo	Lộc	10A02	
2	Trần Ngọc Kiều	My	10A02	
3	Trần Thị Tuyết	Nhung	10A02	
4	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	10A02	
5	Đinh Võ Minh	Tân	10A02	
6	Lê Như	Y	10A02	
7	Võ Hoàng	Anh	10A04	
8	Vương Bảo	Châu	10A04	
9	Phạm Ngọc	Hiên	10A04	
10	Lê Hoàng	Linh	10A04	
11	Bùi Ngọc Tô	Như	10A04	
12	Lê Nguyễn Bảo	Thy	10A04	
13	Trần Thị Phương	Vy	10A04	
14	Ngô Phước	Đạt	10A05	
15	Trần Ngọc Hải	Đăng	10A05	
16	Võ Thị Minh	Hồng	10A05	
17	Lý Ngọc Kiều	Loan	10A05	
18	Đào Nguyễn	Minh	10A05	
19	Nguyễn Thái	Minh	10A05	
20	Phạm Ngọc	Ngân	10A05	
21	Nguyễn Mậu Khánh	Ngọc	10A05	
22	Phan Nguyễn Thảo	Nhi	10A05	
23	Nguyễn An Bảo	Vy	10A05	
24	Nguyễn Thảo	Vy	10A05	
25	Lê Gia	An	10A07	
26	Võ Hà Anh	Bảo	10A07	
27	Phan Anh	Kha	10A07	
28	Lê Trọng	Nhân	10A07	
29	Lê Trọng	Tín	10A07	
30	Nguyễn Trần Thanh	Trúc	10A07	
31	Hồ Thị Thúy	An	10A11	
32	Nguyễn Võ Quỳnh	Anh	10A11	
33	Phạm Lương Quỳnh	Anh	10A11	
34	Trần Thị Tâm	Chi	10A11	
35	Mai Nguyễn Gia	Hân	10A11	
36	Miki Hoàng	Long	10A11	
37	Phí Hoàng Gia	Minh	10A11	
38	Lê Bảo	Nam	10A11	
39	Trần Minh	Tâm	10A11	
40	Lưu Xuân Minh	Tuân	10A11	
41	Ngô Đức	Thiện	10A11	
42	Nguyễn Thị Diễm	Thương	10A11	
43	Nguyễn Minh	Trí	10A11	
44	Trần Võ Tú	Uyên	10A11	
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng đá 10A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Trường	Phúc	10A03	
2	Lưu Khánh	Hoàng	10A07	
3	Lương Anh	Khoa	10A07	
4	Nguyễn Lê Ngọc	Thịnh	10A07	
5	Hoàng Tiên	Đạt	10A12	
6	Đông Đại	Đức	10A12	
7	Phạm Phong	Đức	10A12	
8	Nguyễn Mạnh	Hùng	10A12	
9	Phạm Đăng	Khoa	10A12	
10	Hoàng Lê Đình	Nguyên	10A12	
11	Nguyễn Quốc	Trung	10A12	
12	Mai Quốc	Cường	10A15	
13	Nguyễn Phước	Khang	10A15	
14	Lê Trọng	Nghĩa	10A15	
15	Nguyễn Hoàng	Nhân	10A15	
16	Hồng Thanh	Phúc	10A15	
17	Trang Sĩ	Bách	10A16	
18	Phạm Hải	Đăng	10A16	
19	Trương Tân	Khoa	10A16	
20	Nguyễn Võ Gia	Lâm	10A16	
21	Nguyễn Quang	Minh	10A16	
22	Lương Quốc	An	10A17	
23	Trần Đức	Huy	10A17	
24	Lê Duy	Khánh	10A17	
25	Trần Huy	Khánh	10A17	
26	Võ Thành	An	10A18	
27	Lê Thanh	Hải	10A18	
28	Trần Quốc	Hưng	10A18	
29	Võ Lê Cao	Minh	10A18	
30	Hoàng Quốc	Nam	10A18	
31	Cao Quốc	Tuân	10A18	
32	Lý Nguyễn Huy	Hoàng	10A19	
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng đá 10B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Đỗ Đức	Anh	10A05	
2	Nguyễn An	Bình	10A05	
3	Nguyễn Gia	Huy	10A05	
4	Nguyễn Hữu	Trường	10A05	
5	Nguyễn Đình	Hùng	10A06	
6	Phạm Minh	Thăng	10A06	
7	Nguyễn Công	Hiếu	10A09	
8	Nguyễn Minh Nguyên	Khang	10A09	
9	Phạm Tuấn	Nhật	10A09	
10	Nguyễn Phúc	Thịnh	10A09	
11	Nguyễn Hoàng Trường	Giang	10A10	
12	Nguyễn Mạnh	Tuân	10A10	
13	Phạm Nguyễn Minh	Thuận	10A10	
14	Nguyễn Quang	Trí	10A10	
15	Phạm Gia Thành	Vinh	10A10	
16	Phạm Đức	Cường	10A11	
17	Huỳnh Lê Thành	Đạt	10A11	
18	Nguyễn Gia	Hào	10A11	
19	Phạm	Hùng	10A11	
20	Phạm Đức	Hùng	10A11	
21	Trần Nguyễn Tuấn	Cảnh	10A13	
22	Phan Thành	Duy	10A13	
23	Nguyễn Phát	Lộc	10A13	
24	Hoàng Minh	Nhật	10A13	
25	Nguyễn Quang	Nhật	10A13	
26	Cao Hưng	Thịnh	10A13	
27	Nguyễn Ngọc Hưng	Thịnh	10A13	
28	Bùi Thiên	Trung	10A13	
29	Lê Phước	Khánh	10A14	
30	Võ Đăng	Khoa	10A14	
31	Hồ Hiếu	Nghĩa	10A14	
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tin học 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lê Quỳnh	Anh	11A01	
2	Cao Khánh	Chi	11A01	
3	Nguyễn Ngọc	Hân	11A01	
4	Chường Thị Cẩm	Hương	11A01	
5	Bùi Trần Thảo	Nguyên	11A01	
6	Lưu Quỳnh	Như	11A01	
7	Hồ Mỹ	Phúc	11A01	
8	Nguyễn Hữu	Sâm	11A01	
9	Trần Mai Ngọc	Thanh	11A01	
10	Bùi Thị Phương	Thùy	11A01	
11	Mai Phan Anh	Thư	11A01	
12	Nguyễn Ngọc Hồng	Trâm	11A01	
13	Đỗ Ngọc Hạ	Vy	11A01	
14	Trần Nguyễn Minh	Khôi	11A03	
15	Phạm Hiếu	Ngân	11A03	
16	Bùi Đức	Khôi	11A06	
17	Trương Tân	Lộc	11A06	
18	Phạm Huỳnh Mai	Anh	11A07	
19	Nguyễn Ngọc	Hiếu	11A07	
20	Lê Trần Thiên	Kỳ	11A07	
21	Nguyễn Chí	Phong	11A07	
22	Bùi Hoàng	Quân	11A07	
23	Nguyễn Ngọc Thanh	Tâm	11A07	
24	Nguyễn Cát	Tường	11A07	
25	Nguyễn Minh	Thiện	11A07	
26	Huỳnh Quốc	An	11A13	
27	Chênh Gia	Hòa	11A13	
28	Nguyễn Cao Nhật	Huy	11A13	
29	Phạm Trương Minh	Huy	11A13	
30	Thân Khánh	Linh	11A13	
31	Nguyễn Khánh	Nam	11A13	
32	Huỳnh Hoàng	Nương	11A13	
33	Hoàng Yên	Như	11A13	
34	Trần Nguyễn Thanh	Thảo	11A13	
35	Đỗ Nguyễn Anh	Thư	11A13	
36	Huỳnh Nguyễn Gia	Huy	11A15	
37	Đoàn Nguyễn Phương	Thư	11A15	
38	Tông Anh	Dương	11A16	
39	Nguyễn Đức	Khang	11A16	
40	Nguyễn Ngọc	Minh	11A16	
41	Nguyễn Hoàng Yên	Nhi	11A16	
42	Nguyễn Phan Hoàng	Tiên	11A16	
43	Nguyễn Quang	Vinh	11A16	
44	Nguyễn Phúc Tôn Nữ Vân	Anh	11A17	
45	Lê Gia	Bảo	11A17	
46	Nguyễn Hải	Đặng	11A17	
47	Nguyễn Hải	Hà	11A17	
48	Lê Quan	Huy	11A17	
49	Lưu Anh Tuấn	Huy	11A17	
50	Nguyễn Khánh	Ly	11A17	
51	Phạm Kiên	Thành	11A17	
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tin học 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Vân	Anh	11A04	
2	Bùi Nguyễn Hải	Đặng	11A04	
3	Đinh Hữu Ai	Khuê	11A04	
4	Nguyễn Ngọc Trúc	Linh	11A04	
5	Phạm Trần Ngọc	Linh	11A04	
6	Trương Thị Ngọc	Mai	11A04	
7	Võ Nguyễn Thiên	Ngân	11A04	
8	Lê Minh Trí	Pháp	11A04	
9	Nguyễn Phạm Diễm	Quỳnh	11A04	
10	Phạm Kim	Thành	11A04	
11	Đặng Hoàng Yên	Thư	11A04	
12	Nguyễn Thị Gia	Uyên	11A04	
13	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	11A04	
14	Nguyễn Huỳnh Đức	Huy	11A05	
15	Đào Đại	Nghĩa	11A05	
16	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	11A05	
17	Nguyễn Nhật	Duy	11A08	
18	Hoàng Trung	Hải	11A08	
19	Trần Huỳnh Minh	Huy	11A08	
20	Dương Phạm Trâm	Hương	11A08	
21	Nguyễn Phi	Long	11A08	
22	Lê Xuân	Mai	11A08	
23	Nguyễn Thị Nguyệt	Nhi	11A08	
24	Nguyễn Ngọc Khánh	Phương	11A08	
25	Võ Phạm Hữu	Tiên	11A08	
26	Nguyễn Thanh	Tuân	11A08	
27	Nguyễn Đoàn Cao	Thắng	11A08	
28	Trần Gia	Bảo	11A09	
29	Phạm Thúy	Ngọc	11A09	
30	Nguyễn Minh	Phú	11A09	
31	Trần Mai	Tâm	11A09	
32	Bùi Ngọc Phương	Thảo	11A09	
33	Trần Thiện	Trí	11A09	
34	Nguyễn Minh	Vũ	11A09	
35	Trần Ngọc Thảo	Vy	11A09	
36	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	11A10	
37	Phạm Lâm Minh	Đặng	11A10	
38	Võ Hoàng	Lộc	11A10	
39	Nguyễn Hồ Ngọc	Thanh	11A10	
40	Mai Quốc	Thắng	11A10	
41	Nhan Hồng	Anh	11A11	
42	Nguyễn Sỹ Nam	Bình	11A11	
43	Nguyễn Tuấn Phúc	Hậu	11A11	
44	Phan Hồng Yên	Nhi	11A11	
45	Phạm Như	Quỳnh	11A11	
46	Nguyễn Dương Nhật	Tân	11A11	
47	Nguyễn Thanh	Thảo	11A11	
48	Nguyễn Thị Thu	Uyên	11A11	
49	Đặng Trần Vũ	Huy	11A12	
50	Lê Nguyễn Phi	Phụng	11A12	
51	Nguyễn Hoàng	Thông	11A14	
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮ KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiêng Hàn 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Phan Mai Phương	Anh	11A02	
2	Nguyễn Thị Hồng	Anh	11A02	
3	Nguyễn Thị Minh	Anh	11A02	
4	Lê Nguyễn Nhật	Khánh	11A02	
5	Cao Lê Phương	Nghi	11A02	
6	Lê Thị Hồng	Ngọc	11A02	
7	Nguyễn Ngọc Hoàng	Oanh	11A02	
8	Trần Như	Quỳnh	11A02	
9	Nguyễn Bảo	Thy	11A02	
10	Huỳnh Nhật Khánh	Vân	11A02	
11	Đàm Quỳnh	Anh	11A03	
12	Đoàn Lan	Anh	11A03	
13	Ta Ngọc Ngọc	Anh	11A03	
14	Thái Ngọc Mỹ	Linh	11A03	
15	Huỳnh Châu An	Nhiên	11A03	
16	Nguyễn Phạm Quỳnh	Như	11A03	
17	Lê Thơm	Thăm	11A03	
18	Nguyễn Trần Tường	Vy	11A03	
19	Phạm Nguyễn Thảo	Vy	11A03	
20	Phạm Ngọc Trâm	Anh	11A07	
21	Lê Huỳnh Khánh	Băng	11A07	
22	Phạm Băng	Băng	11A07	
23	Nguyễn Ngọc Yên	Chi	11A07	
24	Nguyễn Như	Hoàng	11A07	
25	Trần Tuấn	Kiệt	11A07	
26	Phạm Anh	Khoa	11A07	
27	Lạc Hải	Lam	11A07	
28	Đặng Thị Thùy	Linh	11A07	
29	Võ Khánh	Như	11A07	
30	Hoàng Ngọc Lan	Phương	11A07	
31	Bùi Phương Nhã	Thị	11A07	
32	Trần Minh	Thông	11A07	
33	Hồ Bình	Thuận	11A07	
34	Phạm Hoàng Đông	Trúc	11A07	
35	Dương Lan	Vy	11A07	
36	Đinh Lê Tường	Vy	11A07	
37	Nguyễn Ngọc Minh	Anh	11A11	
38	Trần Thị Hương	Ly	11A11	
39	Ngô Phạm Phương	Mai	11A11	
40	Phạm Thị Hồng	My	11A11	
41	Huỳnh Thị Bảo	Thy	11A11	
42	Lê Anh	Hậu	11A16	
43	Nguyễn Thị Yên	Nhi	11A16	
44	Nguyễn Trần Hoa	Tiên	11A16	
45	Huỳnh Trần Bảo	Trần	11A16	
46	Đinh Võ Phương	Vy	11A16	
47	Trần Ngọc Như	Y	11A16	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiếng Hàn 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Bùi Nguyễn Hoàng	Anh	11A06	
2	Nguyễn Thùy	Dương	11A06	
3	Nguyễn Ngọc Tuệ	Khương	11A06	
4	Nguyễn Khánh	Linh	11A06	
5	Nguyễn Thị Thu	Ngân	11A06	
6	Đặng Bảo	Ngọc	11A06	
7	Nguyễn Võ Bảo	Ngọc	11A06	
8	Nguyễn Thị	Phúc	11A06	
9	Phan Thanh	Thảo	11A06	
10	Huỳnh Ngọc	Thy	11A06	
11	Nguyễn Công Thảo	Yên	11A06	
12	Nguyễn Ngọc Hải	Anh	11A08	
13	Nguyễn Phúc	Cường	11A08	
14	Nguyễn Ngọc Minh	Châu	11A08	
15	Đình Ngọc Thanh	Hà	11A08	
16	Nguyễn Ngọc Nhật	Huy	11A08	
17	Huỳnh Đình Hoàng	Lan	11A08	
18	Ngô Hoàng	Lan	11A08	
19	Lê Thị Kim	Liên	11A08	
20	Trần Khánh	Linh	11A08	
21	Nguyễn Xuân Thành	Nam	11A08	
22	Cao Gia	Phú	11A08	
23	Nguyễn Vạn Tâm	Phúc	11A08	
24	Nguyễn Lê Chí	Tâm	11A08	
25	Châu Minh	Thái	11A08	
26	Đặng Nguyễn Kim	Thư	11A08	
27	Huỳnh Nguyễn Anh	Thư	11A08	
28	Võ Ngọc Khánh	Vy	11A08	
29	Nguyễn Phúc Linh	Đan	11A09	
30	Huỳnh Tiên	Phát	11A09	
31	Bùi Huỳnh Trúc	Phương	11A09	
32	Bùi Ngọc Hiên	Thảo	11A09	
33	Huỳnh Ngọc	Thiện	11A09	
34	Nguyễn Minh	Thư	11A09	
35	Lê Bảo	Thy	11A09	
36	Trần Thị Hải	Yên	11A09	
37	Lê Phùng Thảo	Ngân	11A13	
38	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	11A13	
39	Hoàng Diệu Thư	Kỳ	11A14	
40	Dương Ngọc Nam	Phương	11A14	
41	Võ Ngọc Cẩm	Tú	11A14	
42	Trần Anh	Thư	11A14	
43	Đặng Ngọc	Anh	11A15	
44	Lê Nguyễn Hoàng	My	11A15	
45	Nguyễn Hoàng Thảo	Nghi	11A15	
46	Nguyễn Quốc Ai	Nhi	11A15	
47	Ngô Thị Phương	Thảo	11A15	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiếng Hàn 11C

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Kiều Mai Ngọc	Lan	11A01	
2	Dương Yên	Nhi	11A01	
3	Nguyễn Yên	Nhi	11A01	
4	Nguyễn Hoàng An	Nhiên	11A01	
5	Võ Kim	Thảo	11A01	
6	Văn Nguyễn Lê	Vy	11A01	
7	Phạm Ngọc Như	Y	11A01	
8	Hà Huỳnh Minh	Châu	11A04	
9	Dương Ngọc Khánh	Chi	11A04	
10	Trần Phạm Gia	Hân	11A04	
11	Huỳnh Bảo	Khánh	11A04	
12	Dương Quang Bảo	Long	11A04	
13	Lưu Phương	Ly	11A04	
14	Võ Hồ Kim	Quyên	11A04	
15	Phạm Dương Như	Quỳnh	11A04	
16	Phan Cẩm	Tú	11A04	
17	Đinh Lê Tuyết	Trình	11A04	
18	Nguyễn Hoàng Yên	Vân	11A04	
19	Nguyễn Minh	Anh	11A05	
20	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	11A05	
21	Nguyễn Hoàng Yên	Linh	11A05	
22	Hà Ngọc Kiều	My	11A05	
23	Trần Nguyễn Kim	Ngân	11A05	
24	Lê Nguyễn Tuyết	Như	11A05	
25	Trần Nguyễn Phúc	Thịnh	11A05	
26	Nguyễn Minh	Thư	11A05	
27	Thân Nguyễn Minh	Thư	11A05	
28	Lê Thị Thanh	Trang	11A05	
29	Phạm Mai	Trâm	11A05	
30	Kim Hiền	Vy	11A05	
31	Nguyễn Thị Kim	Yên	11A05	
32	Nguyễn Trần Bảo	Ngọc	11A10	
33	Phạm Ngọc Phi	Nhi	11A10	
34	Lê Nguyễn Trúc	Phương	11A10	
35	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	11A10	
36	Nguyễn Hoài	Thương	11A10	
37	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	11A10	
38	Bạch Lê	Duy	11A12	
39	Lê Nhật	Minh	11A12	
40	Võ Ngọc	Nga	11A12	
41	Phạm Hoàng Bảo	Phi	11A12	
42	Nguyễn Phúc	Tài	11A12	
43	Nguyễn Trần Thảo	Vy	11A12	
44	Hà Hồng	An	11A17	
45	Mai Nguyễn Minh	Khôi	11A17	
46	Phan Trần Kim	Ngọc	11A17	
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Mỹ thuật 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Cao Thị Vân	Anh	11A01	
2	Huỳnh Nguyễn Mai	Anh	11A01	
3	Thái Tâm	Bình	11A01	
4	Huỳnh Nguyễn Tuyết	Hăng	11A01	
5	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	11A01	
6	Phan Hồ Thanh	Phương	11A01	
7	Nguyễn Anh	Thư	11A01	
8	Lê Thúy	Vy	11A01	
9	Đỗ Thùy	Dương	11A07	
10	Nguyễn Thái Phương	Nghi	11A07	
11	Trần Đăng Quỳnh	Như	11A07	
12	Trần Phạm Ngọc	Phụng	11A07	
13	Bùi Đoàn Phước	An	11A08	
14	Mai Xuân	An	11A08	
15	Nguyễn Quốc	An	11A08	
16	Nguyễn Phúc	Bảo	11A08	
17	Trần	Huệ	11A08	
18	Dương Thị Mỹ	Lan	11A08	
19	Trương Phan Bảo	Ngọc	11A08	
20	Bùi Hoàng	Trúc	11A08	
21	Nguyễn Đăng	Doanh	11A09	
22	Nguyễn Đoan Đông	Nghi	11A09	
23	Nguyễn Thị Tú	Nhi	11A09	
24	Hà Võ Anh	Quân	11A09	
25	Hồ Đức	Anh	11A10	
26	Nguyễn Ngọc Khánh	Hà	11A10	
27	Nguyễn Xuân	Long	11A10	
28	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	11A10	
29	Nguyễn Bùi Thiên	Sáng	11A10	
30	Trương Minh	Thông	11A10	
31	Mai Lê Anh	Thư	11A10	
32	Lê Ngọc Bảo	Trần	11A10	
33	Trần Minh	Trí	11A14	
34	Lê Đình	Hiệp	11A15	
35	Võ Nguyễn Bảo	Minh	11A15	
36	Trâm Phan Thị	Ngọc	11A15	
37	Nguyễn Thị Thu	Vân	11A15	
38	Nguyễn Thị Phương	Ngân	11A16	
39	Trần Minh	Điên	11A17	
40	Nguyễn Ngọc Phương	Quỳnh	11A17	
41	Nguyễn Thị Uyên	Thảo	11A17	
42	Trần Ngọc Bảo	Trâm	11A17	
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Mỹ thuật 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Ngô Đăng	Huy	11A02	
2	Thái Gia	Hưng	11A02	
3	Trần Anh	Kiệt	11A02	
4	Đoàn Thị Thanh	Nhàn	11A02	
5	Hà Thị Yên	Nhi	11A02	
6	Huỳnh Trần Thảo	Nhi	11A02	
7	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	11A02	
8	Nguyễn Thị Ngân	Hà	11A03	
9	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	11A03	
10	Trương Yên	Huân	11A03	
11	Quách Nhã	Kỳ	11A03	
12	Phạm Hồng	Lam	11A03	
13	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	11A03	
14	Lê Trần Ngọc	Thy	11A03	
15	Phùng Ngọc Minh	Châu	11A04	
16	Phan Thái Tâm	Đan	11A04	
17	Trương Đức	Huy	11A04	
18	Hoàng Ngọc Ban	Mai	11A04	
19	Lê Bửu	Ngọc	11A04	
20	Bùi Hoàng Thái	Tú	11A04	
21	Phạm Anh	Trúc	11A04	
22	Lê Nguyễn Như	Uyên	11A04	
23	Nguyễn Phúc Gia	Hân	11A05	
24	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	11A05	
25	Phạm Nguyễn Ngọc	Mai	11A05	
26	Đoàn Trần Khánh	Như	11A05	
27	Đỗ Thị Hương	Thảo	11A05	
28	Ngô Minh	Thuận	11A05	
29	Lê Thị Thanh	Vân	11A05	
30	Nguyễn Huỳnh Thanh	Vy	11A05	
31	Lê Ngọc	Anh	11A06	
32	Trần Đăng Quê	Tiên	11A06	
33	Nguyễn Hoàng Hải	Yên	11A06	
34	Nguyễn Hoàng Trung	Hải	11A11	
35	Nguyễn Ngọc Thanh	Nhàn	11A11	
36	Nguyễn Hữu Việt	Hùng	11A12	
37	Lê Nguyễn Khánh	Lâm	11A12	
38	Trần Ngọc Cát	Tiên	11A12	
39	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	11A12	
40	Nguyễn Hồng	Hân	11A13	
41	Nguyễn Thị Thùy	Trang	11A13	
42	Huỳnh Quê	Trân	11A13	
43	Phạm Như	Y	11A13	
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮ KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Võ thuật 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Nhật	Khánh	11A02	
2	Nguyễn Thiên	Nhân	11A03	
3	Trần Minh	Huy	11A05	
4	Nguyễn Xuân	Khánh	11A05	
5	Trần Nguyễn Khôi	Nguyên	11A05	
6	Ngô Đức	Thuân	11A05	
7	Tông Phước Anh	Dương	11A06	
8	Nguyễn Hà Ngọc	Như	11A06	
9	Nguyễn Võ Minh	Phát	11A06	
10	Phạm Nguyễn Khánh	Vân	11A09	
11	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	11A10	
12	Nguyễn Hoàng Ngọc	Kim	11A10	
13	Phan Văn Phi	Long	11A13	
14	Hoàng Nhật	Minh	11A13	
15	Đào Xuân	Thảo	11A13	
16	Trần Dương Đại	An	11A14	
17	Trần Thanh	Hòa	11A14	
18	Đào Nhựt	Huy	11A14	
19	Nguyễn Duy	Khang	11A14	
20	Lý Hiên	Long	11A14	
21	Hà Gia	Huy	11A15	
22	Lê Nguyễn Ngọc	Trâm	11A15	
23	Nguyễn Hưng	Đạt	11A16	
24	Bùi Minh	Triết	11A16	
25				
26				
27				
28				
29				
30				
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng chuyên 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lê Nhật	Anh	11A01	
2	Ngô Trung	Hiếu	11A02	
3	Mai Hồng	Chương	11A07	
4	Nguyễn Hồng Anh	Kiều	11A07	
5	Vũ Nhữ Anh	Khôi	11A07	
6	Phạm Gia	Minh	11A07	
7	Trần Thanh	Phong	11A07	
8	Veravy	Siva	11A07	
9	Đặng Quỳnh	Trang	11A07	
10	Trần Thị Huyền	Trang	11A07	
11	Hồ Nguyễn Gia	Bảo	11A09	
12	Nguyễn Chu Nguyên	Chương	11A09	
13	Hồ Quỳnh	Hương	11A09	
14	Cao Huỳnh Minh	Nhật	11A09	
15	Trần Hoàng	Long	11A11	
16	Nguyễn Võ Đức	Minh	11A11	
17	Lê Hà Bảo	Anh	11A13	
18	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	11A13	
19	Đinh Thê Trường	Giang	11A13	
20	Nguyễn Gia	Kiệt	11A13	
21	Nguyễn Trần Lê	Nhân	11A13	
22	Ngô Thu	Hiên	11A14	
23	Trần Thị Huỳnh	Mai	11A14	
24	Huỳnh Minh	Thiện	11A14	
25	Trương Hoàng	Yên	11A14	
26	Châu Gia	Bảo	11A15	
27	Lê Quốc	Dũng	11A15	
28	Trương Huỳnh Ngọc	Nhi	11A15	
29	Lê Thành	Tài	11A15	
30	Chu Trọng	Tân	11A15	
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng chuyên 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Võ Hoài	An	11A03	
2	Bùi Ngọc	Anh	11A03	
3	Lê Bình	Dương	11A03	
4	Lương An	Kỳ	11A03	
5	Huỳnh Thị Bé	Nhàn	11A03	
6	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	11A03	
7	Nguyễn Hoàng Như	Y	11A03	
8	Phan Huy Bảo	Trân	11A04	
9	Ngô Thanh	Trúc	11A04	
10	Tông Khánh	Vy	11A04	
11	Nguyễn Lâm	Phúc	11A05	
12	Trân Như	Huỳnh	11A06	
13	Nguyễn Thu	Hường	11A06	
14	Nguyễn Thùy	Linh	11A06	
15	Nguyễn Ngọc	Tú	11A06	
16	Trân Hữu	Duy	11A12	
17	Ngô Chính	Phát	11A12	
18	Nguyễn Thị Quê	Trân	11A12	
19	Lê Hoàng Huyền	Anh	11A16	
20	Huỳnh Ngọc Bảo	Nghi	11A16	
21	Đặng Minh	Nhật	11A16	
22	Nguyễn Minh	Quân	11A16	
23	Hà Tân	Sang	11A16	
24	Nguyễn Phạm Hà	Anh	11A17	
25	Nguyễn	Duy	11A17	
26	Ngô Hoàng Bảo	Khang	11A17	
27	Nguyễn Anh	Khôi	11A17	
28	Lâm Thị Thúy	Nhi	11A17	
29	Võ Thanh	Vy	11A17	
30				
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng rổ 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Hồ Nguyễn Đăng	Khoa	11A01	
2	Nguyễn Triệu	An	11A04	
3	Huỳnh Phúc	Lợi	11A04	
4	Phạm Nguyễn	Khang	11A05	
5	Ta Hoàng	Lâm	11A05	
6	Phạm Bảo Khánh	Anh	11A08	
7	Vũ Văn	Đạt	11A08	
8	Võ Quốc	Huy	11A08	
9	Lê Phạm Phú	Lâm	11A08	
10	Nguyễn Đình	Dương	11A10	
11	Châu Lưu Quốc	Huy	11A10	
12	Huỳnh Duy	Khánh	11A13	
13	Trần Gia	Nghiêm	11A13	
14	Bùi An	Phát	11A13	
15	Lê Hoàng	Phúc	11A13	
16	Trần Minh	Quý	11A13	
17	Nguyễn Thành	Tâm	11A13	
18	Võ Nhật	Tân	11A13	
19	Huỳnh Lương	Tín	11A13	
20	Trần Đỗ Việt	Thái	11A13	
21	Vũ Hoàng Việt	Anh	11A14	
22	Bùi Tiên	Đạt	11A14	
23	Nguyễn Hoàng	Long	11A14	
24	Tôn Gia	Ngọc	11A14	
25	Phạm Trần Trọng	Nhân	11A14	
26	Lê Thanh	Phúc	11A14	
27	Võ Trần Minh	Thư	11A14	
28	Phạm Tât Thành	Trí	11A14	
29	Nguyễn Phi	Yên	11A14	
30	Đoàn Gia	Bảo	11A15	
31	Võ Duy	Bảo	11A15	
32	Nguyễn Việt	Cường	11A15	
33	Nguyễn Thành Danh	Đạt	11A15	
34	Lương Hoàng	Khang	11A15	
35	Hoàng Nhật	Minh	11A15	
36	Nguyễn Bá Hoàng	Nguyên	11A15	
37	Nguyễn Khôi	Nguyên	11A15	
38	Vũ Minh	Nhật	11A15	
39	Lê Hoàng	Phú	11A15	
40	Hoàng Minh	Tiên	11A15	
41	Nguyễn Hữu	Tính	11A15	
42	Trần Hoàng	Tùng	11A15	
43	Nguyễn Đức Gia	Thịnh	11A15	
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng rô 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Hồ Nguyễn Đăng	Khôi	11A02	
2	Nguyễn Phạm Duy	Phong	11A02	
3	Nguyễn Đình Quốc	Anh	11A06	
4	Trần Ngọc Trúc	Anh	11A06	
5	Nguyễn Việt	Hùng	11A06	
6	Đặng Thê	Đặng	11A07	
7	Nguyễn Gia	Huy	11A07	
8	Nguyễn Diên	Phú	11A07	
9	Ta Minh	Quý	11A07	
10	Nguyễn Thành Gia	Bảo	11A09	
11	Bùi Tiên	Đạt	11A09	
12	Nguyễn Thái Vĩnh	Huy	11A09	
13	Nguyễn Phúc	Khang	11A09	
14	Phan Lê Anh	Khoa	11A09	
15	Nguyễn Hoàng Anh	Khôi	11A09	
16	Lợi Gia	Minh	11A09	
17	Lê Nguyễn Quốc	Nhân	11A09	
18	Trương Thịnh Vĩnh	Phúc	11A09	
19	Trần Phúc	Thịnh	11A09	
20	Nguyễn Minh	Cường	11A11	
21	Lê Trần Anh	Khoa	11A11	
22	Lê Quang	Luân	11A11	
23	Nguyễn Quang	Minh	11A11	
24	Đoàn Nguyễn Phương	Nam	11A11	
25	Trần Hoàng	Nghĩa	11A11	
26	Nguyễn Tiên	Quan	11A11	
27	La Nghĩa	Tài	11A11	
28	Lê Khải	Du	11A12	
29	Nguyễn Bình	Đức	11A12	
30	Nguyễn Thị Kim	Huê	11A12	
31	Đào Anh	Kiệt	11A12	
32	Nguyễn Lê Thảo	Nhi	11A12	
33	Nguyễn Ngọc Xuân	Nhi	11A12	
34	Nguyễn Như	Quỳnh	11A12	
35	Phạm Lê Thanh	Tùng	11A12	
36	Phạm Đức	Thành	11A12	
37	Lê Quốc	Vinh	11A12	
38	Lâm Nguyễn Trúc	Vy	11A12	
39	Lê Quốc	Anh	11A16	
40	Trần Tuấn	Kiệt	11A16	
41	Lê Thiện Đăng	Khoa	11A16	
42	Trần Khánh	Toàn	11A16	
43	Nguyễn Tuấn	An	11A17	
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Võ Phan Tuấn	Kiệt	11A03	
2	Trần Phạm Kim	Khánh	11A03	
3	Nguyễn Ngọc	Linh	11A03	
4	Nguyễn Dương Thảo	My	11A03	
5	Phạm Hà	Nam	11A03	
6	Chu Anh	Quân	11A03	
7	Lý Thái Minh	Trí	11A03	
8	Nguyễn Châu Anh	Trí	11A03	
9	Huỳnh Hoàng	Vũ	11A03	
10	Nguyễn Đăng	Khoa	11A04	
11	Đăng Trần Bảo	Ngọc	11A04	
12	Trần Đức Anh	Thư	11A04	
13	Võ Nguyễn Anh	Thư	11A04	
14	Lương Thê	Bách	11A11	
15	Trần Gia	Bảo	11A11	
16	Nguyễn Hà Bảo	Duy	11A11	
17	Vũ Thùy	Dương	11A11	
18	Đỗ Ngọc	Hân	11A11	
19	Mai Ngọc	Hân	11A11	
20	Nguyễn Lê Quốc	Học	11A11	
21	Nguyễn Tuấn	Huy	11A11	
22	Đinh Tiên	Hưng	11A11	
23	Huỳnh Tân	Khang	11A11	
24	Đỗ Trần Quốc	Khánh	11A11	
25	Nguyễn Triệu Hoàng	Khôi	11A11	
26	Nguyễn Đức Hoàng	Nam	11A11	
27	Bùi Thúy	Nga	11A11	
28	Trần Quốc Thanh	Phong	11A11	
29	Hồ Nhật Hoàng	Phúc	11A11	
30	Lê Ngọc Cẩm	Tiên	11A11	
31	Nguyễn Trung	Tiên	11A11	
32	Huỳnh Anh	Tuân	11A11	
33	Lư Nguyễn Ngọc	Trâm	11A11	
34	Lê Phú	Vinh	11A11	
35	Nguyễn Hoàng Khánh	Vy	11A11	
36	Vũ Thị Như	Y	11A11	
37	Nguyễn Quỳnh	Chi	11A13	
38	Lê Trần Ngọc	Diệp	11A13	
39	Nguyễn Hữu Hoàng	Dũng	11A13	
40	Nguyễn Phúc	Đạt	11A13	
41	Phan Thị Ngọc	Hiên	11A13	
42	Lưu Hiền	Kiên	11A13	
43	Vũ Duy	Khánh	11A13	
44	Nguyễn Lâm	Thanh	11A13	
45	Đông Thùy Bảo	Trâm	11A13	
46	Ngô Thị Nhật	Uyên	11A13	
47	Lê Hoàng Thảo	Vy	11A13	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lê Mai	Anh	11A02	
2	Nguyễn Phương Tuệ	Anh	11A02	
3	Nguyễn Triết	Lập	11A02	
4	Võ Nguyễn Bảo	Minh	11A02	
5	Phạm Ngọc Xuân	Nghi	11A02	
6	Tăng Nguyễn Phương	Nhi	11A02	
7	Lê Phương	Trang	11A02	
8	Nguyễn Bảo	Trâm	11A02	
9	Nguyễn Lê	Vy	11A02	
10	Trần Lý Duy	Hiêu	11A07	
11	Trần Trung	Hiêu	11A07	
12	Vũ Anh	Khải	11A07	
13	Phan Lê Minh	Khôi	11A07	
14	Đỗ Phú	Thuận	11A07	
15	Nguyễn Thanh	Thúy	11A07	
16	Trần Khánh	Vân	11A07	
17	Nguyễn Dương	Bảo	11A12	
18	Nguyễn Đình Hoàng	Hải	11A12	
19	Vũ Huy	Hoàng	11A12	
20	Đàm Thiện	Huy	11A12	
21	Nguyễn Bá	Kiên	11A12	
22	Lê Thái	Lân	11A12	
23	Nguyễn Hoàng	Nam	11A12	
24	Nguyễn Thị Anh	Ngọc	11A12	
25	Nguyễn Minh	Ngọc	11A12	
26	Lê Hữu Quốc	Thịnh	11A12	
27	Lê Minh	Thuận	11A12	
28	Nguyễn Như	Thương	11A12	
29	Huỳnh Minh	An	11A16	
30	Lê Nguyễn Đức	Anh	11A16	
31	Nguyễn Thị Mỹ	Anh	11A16	
32	Cáp Nguyễn Gia	Bảo	11A16	
33	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	11A16	
34	Lê Ngọc Gia	Hân	11A16	
35	Trịnh Gia	Huy	11A16	
36	Đặng Gia	Khiêm	11A16	
37	Dương Lê Đăng	Khoa	11A16	
38	Nguyễn Thị Thảo	Linh	11A16	
39	Bùi Lê Khánh	Ngọc	11A16	
40	Bùi Lê Hải	Nguyên	11A16	
41	Nguyễn Minh	Nhật	11A16	
42	Nguyễn Đình Xuân	Nhi	11A16	
43	Nguyễn Trương Uyên	Nhi	11A16	
44	Nguyễn Lâm	Tân	11A16	
45	Phạm Đình Minh	Tuân	11A16	
46	Nguyễn Đức	Thành	11A16	
47	Dương Chí	Vỹ	11A16	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 11C

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Duy	Anh	11A05	
2	Lê Huỳnh Hoa	Đông	11A05	
3	Nguyễn Đình Nhật	Huy	11A05	
4	Nguyễn Thu	Hương	11A05	
5	Nguyễn Đăng	Khoa	11A05	
6	Nguyễn Đức	Lâm	11A05	
7	Hồ Hoàng	Long	11A05	
8	Nguyễn Thiện	Nhân	11A05	
9	Bùi Trường	Thành	11A05	
10	Lê Hồng	Thy	11A05	
11	Nguyễn Quốc	Duy	11A06	
12	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11A06	
13	Nguyễn Hữu	Khang	11A06	
14	Nguyễn Minh	Khoa	11A06	
15	Phạm Hoàng Lê	Phú	11A06	
16	Nguyễn Hà	Phương	11A06	
17	Trần Hà	Phương	11A06	
18	Vũ	Quang	11A06	
19	Nguyễn Duy	Toàn	11A06	
20	Đình Xuân	Thiện	11A06	
21	Nguyễn Tiên	Thịnh	11A06	
22	Huỳnh Kiều Na Di	Vân	11A06	
23	Trịnh Tuấn	Anh	11A09	
24	Nguyễn Thành	Danh	11A09	
25	Đoàn Kim	Đức	11A09	
26	Nguyễn Trung	Hoài	11A09	
27	Nguyễn Hồ Minh	Khôi	11A09	
28	Trần Trung	Nghĩa	11A09	
29	Trần Gia	Thịnh	11A09	
30	Nguyễn Dương Mạnh	Trí	11A09	
31	Lê Bùi Trâm	Anh	11A10	
32	Phan Ngọc	Dung	11A10	
33	Trần Gia	Hân	11A10	
34	Vũ Hồ Trung	Kiên	11A10	
35	Phạm Nguyễn Thiên	Kim	11A10	
36	Nguyễn Chí	Khang	11A10	
37	Đoàn Đăng	Khoa	11A10	
38	Trịnh Ngọc	Lam	11A10	
39	Lâm Khôi	Nguyễn	11A10	
40	Nguyễn Văn Thanh	Nhân	11A10	
41	Nguyễn Chí	Nhân	11A10	
42	Nguyễn Hiều	Nhân	11A10	
43	Nguyễn Hoàng Tuyết	Nhi	11A10	
44	Mai Lê Anh	Quân	11A10	
45	Phạm Nguyễn Hồng	Quân	11A10	
46	Ta Đức	Trí	11A10	
47	Quách Đông	Triều	11A10	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 11D

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Phan Nguyễn Khánh	Tuân	11A01	
2	Lê Nhã Quỳnh	Anh	11A08	
3	Ngô Nguyễn Hoài	Bảo	11A08	
4	Huỳnh Vũ Trí	Dũng	11A08	
5	Phạm Thành	Đạt	11A08	
6	Đặng Hoài	Nam	11A08	
7	Nguyễn Doãn	Tuân	11A08	
8	Đặng Thanh	Tùng	11A08	
9	Nguyễn Lê Minh	Thiên	11A08	
10	Trần Tiên	Trung	11A08	
11	Vũ Đặng Thiên	An	11A14	
12	Trần Xuân	Bách	11A14	
13	Trương Chí	Dinh	11A14	
14	Huỳnh An	Dương	11A14	
15	Nguyễn Tiên	Hoàng	11A14	
16	Huỳnh Tuấn	Hưng	11A14	
17	Nguyễn Đăng	Khoa	11A14	
18	Nguyễn Phạm Hà	My	11A14	
19	Phan Hoàng	Quân	11A14	
20	Nguyễn Thúy	Quỳnh	11A14	
21	Nguyễn Ngọc Mỹ	Tiên	11A14	
22	Ta Hoàng	Thắng	11A14	
23	Trần Quốc	Thắng	11A14	
24	Huỳnh Minh	Trí	11A14	
25	Lý Trúc	Anh	11A15	
26	Nguyễn Duy	Anh	11A15	
27	Vũ Thị Thanh	Huyền	11A15	
28	Phạm	Khang	11A15	
29	Lê Ngọc Phương	Khanh	11A15	
30	Vũ Đức	Nghĩa	11A15	
31	Nguyễn Vũ Minh	Thiên	11A15	
32	Ngô Anh	Thư	11A15	
33	Lương Hoàng	Trúc	11A15	
34	Trần Bảo	Duy	11A17	
35	Lưu Đức	Hậu	11A17	
36	Ngô Đức	Hiệp	11A17	
37	Nguyễn Gia	Huy	11A17	
38	Trịnh Gia	Kiệt	11A17	
39	Võ Nhật	Kha	11A17	
40	Trần Nguyễn Đăng	Khoa	11A17	
41	Trần Đỗ Tiên	Phong	11A17	
42	Trần Minh Thiên	Phúc	11A17	
43	Trương Võ Kiều	Phụng	11A17	
44	Phạm Ngọc Thanh	Thiên	11A17	
45	Võ Dương Phương	Uyên	11A17	
46	Trần Thanh	Vân	11A17	
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng đá 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Phạm Vũ Quang	Minh	11A02	
2	Hứa Minh	Phú	11A02	
3	Trương Thanh	Bình	11A06	
4	Nguyễn Trần Vương	Phú	11A06	
5	Trần Ngọc Vinh	Quang	11A06	
6	Trần Đình	Toàn	11A06	
7	Lương Anh	Kiệt	11A09	
8	Lê Đức	Khang	11A09	
9	Thái Anh	Tú	11A09	
10	Vũ Việt	Cường	11A10	
11	Nguyễn Phi Bảo	Chân	11A10	
12	Trần Lê Bảo	Phúc	11A10	
13	Nguyễn Đức	Anh	11A11	
14	Trần	Kha	11A11	
15	Trương Quốc	Khánh	11A12	
16	Đặng	Nam	11A12	
17	Võ Đức	Phúc	11A12	
18	Văn Quốc	Thái	11A12	
19	Châu Minh	Huy	11A13	
20	Phạm An	Bình	11A14	
21	Hoàng Việt	Long	11A14	
22	Nguyễn Nhật	Minh	11A14	
23	Đặng Quốc	Nhân	11A14	
24	Hồ Gia	Bảo	11A15	
25	Trần Minh	Hiếu	11A15	
26	Trần Hữu Anh	Khoa	11A15	
27	Đào Trọng	Khôi	11A15	
28	Thân Trọng Gia	Phúc	11A15	
29	Nguyễn Thành	Tài	11A15	
30	Lương Nhật	Trung	11A15	
31	Nguyễn Tuấn	Anh	11A16	
32	Trần Quốc	Huy	11A16	
33	Lê Quốc	Hưng	11A16	
34	Lê Anh	Tài	11A16	
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Nhiệm ảnh 11A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Đỗ Ngọc Xuân	Anh	11A01	
2	Ngô Trúc	Lam	11A01	
3	Trần Ngọc Thủy	Trúc	11A02	
4	Nguyễn Thị Thủy	Dương	11A07	
5	Nguyễn Thanh	Toàn	11A07	
6	Phan Nguyễn Lan	Anh	11A10	
7	Thái Gia	Bảo	11A10	
8	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	11A10	
9	Lê Huỳnh Anh	Đức	11A10	
10	Lê Bô Khánh	Vân	11A10	
11	Nguyễn Ngọc Bảo	Vy	11A10	
12	Trương Thoai	Vy	11A10	
13	Nguyễn Trần Anh	Duy	11A13	
14	Lê Gia	Hân	11A13	
15	Trần Hồ Quyết	Thăng	11A13	
16	Nguyễn Hồng	Thúy	11A13	
17	Phạm Gia	Huê	11A15	
18	Huỳnh Quang	Minh	11A16	
19	Bùi Lưu Gia	Bảo	11A17	
20	Nguyễn Nhật	Hanh	11A17	
21	Vũ Đức	Huy	11A17	
22	Lê Huỳnh Khánh	Minh	11A17	
23	Đoàn Gia	Nam	11A17	
24	Đoàn Quỳnh	Như	11A17	
25	Nguyễn Ngọc Y	Như	11A17	
26	Trần Nguyễn Phương	Như	11A17	
27	Phạm Tân	Phát	11A17	
28	Tạ Thị Minh	Phương	11A17	
29	Nguyễn Chí	Thanh	11A17	
30	Nguyễn Thụy Bảo	Trân	11A17	
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Nhiệm ảnh 11B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Trần Vỹ	Đan	11A04	
2	Đặng Nguyễn Ai	Khanh	11A04	
3	Giang Quốc	Khánh	11A04	
4	Bùi Gia	Linh	11A04	
5	Nguyễn Bảo	Ngọc	11A04	
6	Võ Xuân	Ngọc	11A04	
7	Huỳnh Thanh	Vy	11A04	
8	Đỗ Ngọc Gia	Hân	11A05	
9	Nguyễn Hoàng Thiên	Phước	11A05	
10	Nguyễn Lê Huyền	Vy	11A05	
11	Đoàn Ngọc Kim	Duyên	11A06	
12	Đỗ Thị Viên	Ngân	11A06	
13	On Nguyễn Kiều	Trình	11A06	
14	Nguyễn Thanh	Thảo	11A08	
15	Trần Bích	Huyền	11A09	
16	Trần Đỗ Yên	Ngọc	11A09	
17	Trần Lê Khả	Ai	11A12	
18	Vũ Thị Quỳnh	Anh	11A12	
19	Nguyễn Võ Bảo	Châu	11A12	
20	Hoàng Ngọc	Hân	11A12	
21	Nguyễn Ngọc Xuân	Mai	11A12	
22	Ông Kim	Trâm	11A12	
23	Nguyễn Kiều Thanh	Trúc	11A12	
24	Phạm Hoàng Ngọc	Châu	11A14	
25	Đặng Thị Thanh	Hoài	11A14	
26	Ngô Thanh	Huy	11A14	
27	Nguyễn Phương	Nghi	11A14	
28	Nguyễn Như	Phúc	11A14	
29	Nguyễn Ngọc Đan	Thư	11A14	
30				
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tin học 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lê Phước Hoàng	Anh	12A	
2	Nguyễn Quỳnh	Anh	12A	
3	Đoàn Ngọc Hoài	Bảo	12A	
4	Nguyễn Thị Yên	Chi	12A	
5	Nguyễn Võ Gia	Hân	12A	
6	Đông Thị Anh	Ngân	12A	
7	Võ Ngọc Thanh	Ngân	12A	
8	Nguyễn Ngọc Hạnh	Nguyên	12A	
9	Nguyễn Tông Trường	Phát	12A	
10	Tăng Hồng	Phúc	12A	
11	Nguyễn Hoàng	Tuân	12A	
12	Nguyễn Hoàng	Trung	12A	
13	Huỳnh Nhật	Vương	12A	
14	Cung Hà	Linh	12B	
15	Nguyễn Lê Gia	Linh	12B	
16	Phạm Kiều	Linh	12B	
17	Lý Phúc	Thịnh	12B	
18	Nguyễn Đỗ Bảo	Trân	12B	
19	Đàm Nguyễn Ngọc	Trình	12B	
20	Nguy Hoàng Bảo	Yên	12B	
21	Nguyễn Hồ Ngọc	Anh	12D	
22	Lý Huệ	Châu	12D	
23	Nguyễn Trọng Phúc	Đăng	12D	
24	Nguyễn Lâm Quý	Đức	12D	
25	Phùng Bảo	Hân	12D	
26	Vương Hồng	Ngọc	12D	
27	Lê Hồng	Tuyết	12D	
28	Ô Ngọc Thanh	Thùy	12D	
29	Ngô Nguyễn Thị Minh	Thư	12D	
30	Nguyễn Đức	Anh	12F	
31	Trịnh Bảo	Hân	12F	
32	Vũ Hoàng	Kiên	12F	
33	Nguyễn Đăng	Khoa	12F	
34	Trần Hoàng Anh	Khoa	12F	
35	Lê Ngọc Phương	Linh	12F	
36	Triệu Thiên	Lộc	12F	
37	Đình	Nguyễn	12F	
38	Lê Nguyễn Hồng	An	12L	
39	Vương Quốc	Bảo	12L	
40	Nguyễn Công	Hiếu	12L	
41	Nguyễn Đình	Khánh	12L	
42	Nguyễn Vũ Minh	Khôi	12L	
43	Nguyễn Phan Duy	Lộc	12L	
44	Nguyễn Thị Kim	Ngọc	12L	
45	Trần Minh	Nguyệt	12L	
46	Ngô Quốc	Thắng	12L	
47	Lê Hải	Thiên	12L	
48	Trần Trí	Đạt	12N	
49	Phạm Ngọc	Hoàng	12N	
50	Võ Đức	Huy	12N	
51	Trần Huỳnh	Như	12N	
52	Trần Minh	Như	12N	
53	Đào Hưng	Thịnh	12N	
54	Nguyễn Đỗ Anh	Thy	12N	
55	Nguyễn Minh	Trí	12N	

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tin học 12B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lê Thị Thanh	Hương	12C	
2	Nguyễn Hào	Nam	12C	
3	Bùi Minh	Nhật	12C	
4	Nguyễn Hoàng	Dương	12E	
5	Lê Vũ Gia	Huy	12E	
6	Nguyễn Hoàng	Nam	12E	
7	Kiều Khôi	Nguyên	12G	
8	Phạm Trọng	Quang	12G	
9	Võ Nguyễn Vinh	Quang	12G	
10	Nguyễn Khánh	Linh	12H	
11	Lê Võ Trúc	My	12H	
12	Đình Anh	Tuân	12H	
13	Ngô Đức	Trọng	12H	
14	Nguyễn Hoàng Thanh	Trúc	12H	
15	Đoàn Hà Thảo	Uyên	12H	
16	Lê Tuấn	Vũ	12H	
17	Lê Huỳnh Ngọc	Bảo	12J	
18	Nguyễn Gia	Bảo	12J	
19	Nguyễn Hoàng Minh	Can	12J	
20	Phan Vũ Hùng	Cường	12J	
21	Trần Huy	Cường	12J	
22	Trần Bảo	Châu	12J	
23	Nguyễn Võ Ngân	Giang	12J	
24	Hoàng Công	Nam	12J	
25	Hồ Ngọc Kim	Ngân	12J	
26	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	12J	
27	Nguyễn Quang Hữu	Phúc	12J	
28	Phạm Hồng	Thái	12J	
29	Nguyễn Chí Quốc	Cường	12K	
30	Nguyễn Bá	Huy	12K	
31	Trần Lê Minh	Khang	12K	
32	Lê Trần Bảo	Khanh	12K	
33	Ngô Hải	Lam	12K	
34	Đình Hà Anh	Thư	12K	
35	Phạm	Đăng	12M	
36	Võ Trung	Kiên	12M	
37	Nguyễn Mạnh	Khoa	12M	
38	Nguyễn Minh	Khôi	12M	
39	Nguyễn Nhựt	Long	12M	
40	Vũ Duy	Mẫn	12M	
41	Lê Chân	Nam	12M	
42	Đàm Minh	Quân	12M	
43	Lê Kiều	Tiên	12M	
44	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Bích	12P	
45	Bùi Thành	Đạt	12P	
46	Trần Tuấn	Khoa	12P	
47	Lê Hoàng	Long	12P	
48	Lâm Gia	Phúc	12P	
49	Lê Duy	Phương	12P	
50	Trương Anh	Quân	12P	
51	Võ Ngọc	Tiên	12P	
52	Nguyễn Lê Cẩm	Tú	12P	
53	Trần Triệu	Vĩ	12P	
54	Trần Lê Anh	Việt	12P	
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Tiêng Hàn 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Lâm Bảo	Châu	12A	
2	Lê Trung	Hân	12B	
3	Nguyễn Ngọc Phúc	Nguyên	12B	
4	Nguyễn Tuấn	Khôi	12C	
5	Lương Gia	Linh	12C	
6	Trình Khánh	Linh	12C	
7	Ngô Phương	Nghi	12C	
8	Nguyễn Phương Khánh	Ngọc	12C	
9	Trần Lê	Nhi	12C	
10	Nguyễn Lê	Thịnh	12C	
11	Lê Thị Thanh	Trúc	12C	
12	Lê Ngọc Hà	Vân	12C	
13	Bùi Ngọc Kim	An	12D	
14	Võ Ngọc Khánh	Băng	12D	
15	Nguyễn Thị Quỳnh	Hoa	12D	
16	Phạm Hồng	Ngọc	12D	
17	Nguyễn Hoàng Thảo	Nguyên	12D	
18	Phạm Nguyễn Anh	Thư	12D	
19	Nguyễn Đức	Anh	12E	
20	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	12E	
21	Nguyễn Huỳnh Kim	Ngân	12E	
22	Trần Thanh	Ngọc	12E	
23	Vũ Trương Phương	Ngọc	12E	
24	Phạm Ngọc Minh	Phương	12E	
25	Nguyễn Đình Ngọc	Tâm	12E	
26	Phạm Huỳnh Anh	Thư	12E	
27	Đoàn Thị Trúc	Xuân	12E	
28	Lưu Gia	Bảo	12G	
29	Tô Hương	Giang	12G	
30	Mai Vĩ	Hùng	12G	
31	Nguyễn Ngọc Khánh	Linh	12G	
32	Đỗ	Quyên	12G	
33	Phan Ngọc Bảo	Trâm	12G	
34	Phan Thành	Trung	12G	
35	Trần Nguyễn Ngọc Thanh	Vân	12G	
36	Phạm Nguyễn Hải	Yên	12G	
37	Ngô Kế	Nguyên	12H	
38	Chê Ngọc Bảo	Nhi	12H	
39	Nguyễn Đăng Nhật	Anh	12J	
40	Ngô Thị Thạch	Thảo	12L	
41	Nguyễn Đăng	Khoa	12M	
42	Trần Phạm Vân	Long	12M	
43	Lê Nguyễn Bảo	Nhi	12M	
44	Đoàn Ngọc Xuân	Trang	12M	
45	Lê Huyền	Trang	12M	
46	Trang Thanh Nhã	Uyên	12M	
47	Võ Ngọc Minh	Thư	12N	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Mỹ thuật 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Đỗ Nguyễn Thanh	Bình	12A	
2	Huỳnh Gia	Linh	12A	
3	Nguyễn Bảo	Ngọc	12A	
4	Nguyễn Hoàng Nhật	Quân	12A	
5	Nguyễn Ngọc Quý	Tiên	12A	
6	Nguyễn Huỳnh Thanh	Thúy	12A	
7	Phan Hoài Bảo	Trân	12A	
8	Nguyễn Thị Hoài	An	12B	
9	Trần Thị Nhật	Kim	12B	
10	Vũ Ngọc Phương	Thùy	12B	
11	Võ Minh	Thư	12B	
12	Nguyễn Thiên	Trường	12B	
13	Đinh Kim	Huê	12C	
14	Trần Hiền	Minh	12C	
15	Võ Thụy Ngọc	Thủy	12C	
16	Lê Đỗ Phương	Uyên	12C	
17	Lê Thị Lan	Anh	12D	
18	Nguyễn Phương	Anh	12D	
19	Vũ Thị Quỳnh	Anh	12D	
20	Mai Thị Thanh	Đào	12D	
21	Kiều Ngọc	Hân	12D	
22	Phan Thị Thảo	Linh	12D	
23	Võ Thị Khánh	Linh	12D	
24	Nguyễn Lê Phương	Quỳnh	12D	
25	Phan Lê Như	Quỳnh	12D	
26	Đào Trần Phương	Thùy	12D	
27	Nguyễn Minh	Thư	12D	
28	Khuất Nguyễn Minh	Vy	12D	
29	Nguyễn Thiên	Phú	12E	
30	Trần Hoàng Minh	Phú	12E	
31	Lê Minh	Quân	12E	
32	Đoàn Lê Mỹ	Vân	12E	
33	Trần Vi Thanh	Hăng	12F	
34	Hoàng Vũ	Phúc	12F	
35	Nguyễn Thùy	Dung	12G	
36	Lê Minh Khánh	Duy	12G	
37	Trần Khả	Hân	12H	
38	Vũ Minh	Anh	12J	
39	Nguyễn Minh	Hoàng	12J	
40	Vũ Hương	Thanh	12J	
41	Đỗ Ngọc Vân	Anh	12K	
42	Lê Đình Khánh	Đoan	12K	
43	Đỗ Quý	Thành	12K	
44	Phạm Xuân	Triết	12K	
45	Châu Nguyễn Ngọc	Luân	12L	
46	Nguyễn Trương Diệu	Linh	12M	
47	Nguyễn Duy Bảo	Ngọc	12M	
48	Trần Ngọc Khánh	Quỳnh	12M	
49	Nguyễn Nhật	Linh	12N	
50	Trần Dương Khánh	Vy	12P	
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Âm nhạc 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Bùi Nguyễn Phúc	Linh	12B	
2	Đỗ Nguyễn Khánh	Linh	12B	
3	Lê Ngọc Khánh	Ngân	12B	
4	Cao Thị Thanh	Thảo	12B	
5	Lê Thị Thanh	Trúc	12B	
6	Nguyễn Hải	Đăng	12E	
7	Nguyễn Ngọc Hồng	Phúc	12H	
8	Nguyễn Thị Ngọc	Tiên	12H	
9	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	12H	
10	Đoàn Ngọc Huyền	Trang	12H	
11	Phan Nguyễn Hoàng	Phong	12L	
12	Phạm Thanh	Tùng	12L	
13	Đoàn Thị Thúy	Vy	12L	
14	Nguyễn Trần Thành	Nhân	12M	
15	Lý Thanh	Phong	12M	
16	Nguyễn Đức	Thịnh	12M	
17	Nguyễn Thu	Thùy	12M	
18	Nguyễn Hoàng Vân	Anh	12N	
19	Trần Ngọc Thùy	Dương	12N	
20	Trần Tuấn	Kiệt	12N	
21	Võ Hoàng Gia	Linh	12N	
22	Nguyễn Hà Tuyết	Mai	12N	
23	Nguyễn Thảo	Nguyên	12N	
24	Nguyễn Thị Thanh	Nhân	12N	
25	Nguyễn Quỳnh	Như	12N	
26	Nguyễn Hải	Phong	12N	
27	Hồ Nguyễn Hoàng	Phương	12N	
28	Nguyễn Hoàng Minh	Phương	12N	
29	Phạm Minh	Quân	12N	
30	Nguyễn Đức	Thắng	12N	
31	Đinh Quang	Thịnh	12N	
32	Hồ Thị Huỳnh	Thoa	12N	
33	Hồ Thị Anh	Thư	12N	
34	Nguyễn Phương Thảo	Trang	12N	
35	Phạm Ngọc Thùy	Trang	12N	
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Âm nhạc 12B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Ngô Nguyễn Minh	Châu	12C	
2	Phạm Khánh	Đăng	12C	
3	Phạm Tân	Tài	12C	
4	Đoàn Trâm	Anh	12D	
5	Trần Thị Thu	Hoài	12D	
6	Trần Bảo Ngọc	Lam	12D	
7	Lưu Quỳnh	Như	12D	
8	Nguyễn Tiên	Sĩ	12D	
9	Trần Thị Cẩm	Tú	12D	
10	Nguyễn Ngọc Minh	Tuyết	12D	
11	Phạm Nguyễn Minh	Thư	12D	
12	Trần Kiều Thanh	Vy	12D	
13	Trần Hoàng	Anh	12F	
14	Nguyễn Minh	Khang	12F	
15	Huỳnh Đông	Nguyên	12F	
16	Nguyễn Thái Hoàng	Thông	12F	
17	Võ Ngọc	Trâm	12F	
18	Đào Thị Huyền	Trân	12F	
19	Nguyễn Sơn	Bình	12G	
20	Nguyễn Phạm Trung	Hiếu	12G	
21	Nguyễn Đình Thu	Lan	12G	
22	Nguyễn Thị Lan	Anh	12J	
23	Nguyễn Phước Huy	Bảo	12J	
24	Đào Thị Thùy	Dung	12J	
25	Lý Thị Kim	Hồng	12J	
26	Đỗ Thị Phương	Linh	12J	
27	Võ Thu	Giang	12K	
28	Trần Thanh	Hải	12K	
29	Nguyễn Lê Quỳnh	Hương	12K	
30	Huỳnh Nguyễn Lan	My	12K	
31	Nguyễn Phùng Tô	Nghi	12K	
32	Phạm Quỳnh	Phương	12K	
33	Đào Ngọc Anh	Thư	12K	
34	Ngô Ngọc Quỳnh	Anh	12P	
35	Trịnh Trọng	Thiện	12P	
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng chuyên 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Huỳnh Thúy	Quyên	12A	
2	Phan Ngọc Kim	Xuân	12A	
3	Vũ Minh Tân	Phúc	12B	
4	Nguyễn Ai Hương	Giang	12C	
5	Huỳnh Ngọc Triều	Ngân	12C	
6	Nguyễn Vương Hoàng	Nghi	12C	
7	Nguyễn Thị Hồng	Phúc	12C	
8	Nguyễn Ngọc Phương	Lam	12F	
9	Nguyễn Việt Khánh	Linh	12F	
10	Lâm Minh	Nhật	12F	
11	Tăng Thanh	Phong	12F	
12	Nguyễn Hoàng Anh	Tuân	12F	
13	Nguyễn Nam	Trí	12F	
14	Trần Nguyễn Quốc	Uy	12F	
15	Tô Huỳnh Thê	Vinh	12F	
16	Phan Hà	Vy	12F	
17	Nguyễn Thị Kim	Yên	12F	
18	Võ Thiên	Bình	12G	
19	Trần Hải	Đăng	12G	
20	Phan Gia	Hưng	12G	
21	Hoàng Anh	Khôi	12G	
22	Phạm Nguyễn Thiên	Phúc	12G	
23	Trần Chí	Cương	12J	
24	Nguyễn Gia	Hân	12J	
25	Lê Trung	Hiếu	12J	
26	Huỳnh Lê Nhân	Hòa	12J	
27	Cao Nguyên	Khoa	12J	
28	Trương Nguyễn Phương	Quyên	12J	
29	Ngô Minh	Sang	12J	
30	Phạm Minh	Khang	12L	
31	Huỳnh Thị Mỹ	Linh	12L	
32	Ngô Phương	Nghi	12L	
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng chuyên 12B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Trần Thảo	My	12D	
2	Trần Đỗ Quang	Huy	12E	
3	Trịnh Gia	Huy	12E	
4	Đâu Ngọc	Khánh	12E	
5	Tô Hồng Trí	Tài	12E	
6	Nguyễn Phan Tân	Thành	12E	
7	Nguyễn Đức	Đạt	12H	
8	Võ Nguyễn Khánh	Hà	12H	
9	Trần Như	Huỳnh	12H	
10	Lê Quốc	Khánh	12H	
11	Hồ Thành	Nam	12H	
12	Đỗ Khánh	Ngọc	12H	
13	Trần Minh	Quân	12H	
14	Nguyễn Công	Tâm	12H	
15	Dương Anh	Tuân	12H	
16	Trần Cao Nguyệt	Thảo	12H	
17	Nguyễn Phước	Thịnh	12H	
18	Trần Nguyễn Việt	Thy	12H	
19	Khuru Gia	Bảo	12K	
20	Nguyễn Hoàng	Phúc	12K	
21	Trần Quỳnh	Trang	12K	
22	Đình Minh Cát	Tường	12M	
23	Vũ Ngọc Bảo	Trúc	12M	
24	Bùi Đức	Dũng	12N	
25	Trần Hồ Anh	Thư	12N	
26	Phạm Duy	Thức	12N	
27	Hồ Phương	Vy	12N	
28	Trịnh Tuấn	Anh	12P	
29	Lê Khánh	Linh	12P	
30	Nguyễn Trương Thảo	Nguyên	12P	
31	Nguyễn Bửu	Quang	12P	
32	Đoàn Minh	Trí	12P	
33	Võ Trần Hoàng	Trí	12P	
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng rổ 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Phú	Quý	12A	
2	Nguyễn Hữu	Dự	12B	
3	Nguyễn Hào	Huy	12B	
4	Nguyễn Phú	Vinh	12B	
5	Trần Lê	Huy	12C	
6	Cao Đăng	Khoa	12C	
7	Dương Tân	Sang	12C	
8	Lê Trọng	Nhân	12D	
9	Phạm Thanh	Tuân	12D	
10	Lê Hoàng Gia	Hưng	12E	
11	Đình Lê Anh	Khoa	12E	
12	Vũ Kim Nguyễn	Linh	12E	
13	Trần Nguyễn Minh	Khang	12F	
14	Bùi Huy	Hoàng	12G	
15	Nguyễn Trần Gia	Khánh	12G	
16	Nguyễn Minh	Nghĩa	12G	
17	Nguyễn Hoàng	Long	12H	
18	Võ Thê Trọng	Nhân	12H	
19	Nguyễn Thành	Phát	12H	
20	Dương Hải	Phú	12H	
21	Trần Nguyễn An	Thanh	12H	
22	Phạm Phước	Thọ	12H	
23	Phạm Tuấn	Hưng	12J	
24	Trần Hoàng	Vũ	12J	
25	Dương Văn Kiên	An	12K	
26	Ngô Nhật	Anh	12K	
27	Võ Hồng	Đức	12K	
28	Nguyễn Xuân	Hoàng	12K	
29	Nguyễn Xuân	Huy	12K	
30	Trần Duy	Kha	12K	
31	Nguyễn Thành	Luân	12K	
32	Đình Nguyễn Hoàng	Quân	12K	
33	Nguyễn Minh	Thái	12K	
34	Lê Việt	Anh	12L	
35	Say Tân	Dũng	12L	
36	Trần Thiên	Huy	12L	
37	Đào Anh	Tài	12L	
38	Lê Minh	Tân	12L	
39	Vũ Thị Bích	Liên	12M	
40	Lê Hoàng	Quân	12M	
41	Dương Nguyễn Thiên	Thanh	12M	
42	Hoàng Phương	Thảo	12M	
43	Nguyễn Chu Bảo	Duy	12P	
44	Phạm Minh	Hào	12P	
45	Nguyễn Trọng	Khôi	12P	
46	Hứa Kiên	Quốc	12P	
47	Trương Anh	Tài	12P	
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NỮNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo	Đan	12A	
2	Huỳnh Hải	Đặng	12A	
3	Lê Võ Kiều	My	12A	
4	Trần Tân	Sang	12A	
5	Võ Huỳnh Nguyên	Bảo	12B	
6	Phan Tiên	Đạt	12B	
7	Huỳnh Lê Minh	Huy	12B	
8	Vũ Lê Kim	Hiếu	12C	
9	Hoàng Thị	Trình	12C	
10	Lê Hoàng Nhật	Anh	12E	
11	Lê Thị Vân	Anh	12E	
12	Nguyễn Việt	Anh	12E	
13	Võ Ngọc Hồng	Anh	12E	
14	Vòng Gia	Bảo	12E	
15	Trần Đức	Duy	12E	
16	Nguyễn Lê Hoàng	Đức	12E	
17	Trần Thanh	Hải	12E	
18	Bùi Huỳnh Gia	Hân	12E	
19	Nguyễn Đoàn Ngọc	Hân	12E	
20	Võ Quốc	Hưng	12E	
21	Lâm Kiên	Khang	12E	
22	Nguyễn Khoa Kim	Mỹ	12E	
23	Nguyễn Minh	Tiên	12E	
24	Nguyễn Trọng	Tín	12E	
25	Huỳnh Phương	Thảo	12E	
26	Đoàn Anh	Thư	12E	
27	Nguyễn Trần Linh	Thy	12E	
28	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	12E	
29	Lê Ngọc	Cường	12F	
30	Ngô Xuân	Hưng	12F	
31	Thạch Hòa	Nam	12F	
32	Vũ Hoàng	Phúc	12F	
33	Võ Hồng	Trâm	12F	
34	Trương Phan Nhựt	Trường	12F	
35	Nguyễn Ngọc Duy	Anh	12G	
36	Trần Nguyễn Hùng	Cường	12G	
37	Trần Đa Đức	Hội	12G	
38	Trần Bảo	Ngọc	12G	
39	Lê Đình	Nhân	12G	
40	Phạm Bảo	Nhi	12G	
41	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	12G	
42	Phan Đức	Quang	12G	
43	Lê Ngọc Thanh	Thủy	12G	
44	Trần Thanh	Trang	12G	
45	Huỳnh Nguyễn Hoài	An	12P	
46	Phan Nguyên	Cát	12P	
47	Cao Thị Hồng	Điều	12P	
48	Phạm Nguyễn Trung	Hiếu	12P	
49	Lê Khánh Nhật	Minh	12P	
50	Hoàng Hà	My	12P	
51	Nguyễn Hải	Phương	12P	
52	Nguyễn Nhật	Phương	12P	
53	Đinh Thị Kim	Quyên	12P	
54	Lê Hoài Minh	Thư	12P	
55				

DANH SÁCH LỚP NỮ KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Cầu lông 12B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc	Hân	12D	
2	Nguyễn Quang	Minh	12D	
3	Ngô Mân	Nhi	12D	
4	Trần Hoàng	Phát	12D	
5	Trần Tân	Thịnh	12D	
6	Trần Thị Lan	Anh	12H	
7	Nguyễn Lâm	Đăng	12H	
8	Huỳnh Gia	Khánh	12H	
9	Nguyễn Đăng	Khoa	12H	
10	Lê Trà Bảo	Khôi	12H	
11	Ngô Nguyên	Khôi	12H	
12	Trần	Lâm	12H	
13	Đỗ Diệu	Linh	12H	
14	Lê Hoàng	Quân	12H	
15	Lê Hồng	Tiên	12H	
16	Trương Công	Tuân	12H	
17	Tô Ngọc Đoan	Trình	12H	
18	Khưu Gia	Bảo	12J	
19	Lê Thị Quỳnh	Hương	12J	
20	Hoàng Nguyễn Minh	Khôi	12J	
21	Bùi Thị Phương	Linh	12J	
22	Trương Hoàng	Nam	12J	
23	Hà Bảo	Ngọc	12J	
24	Nguyễn Thiện	Nhân	12J	
25	Phan Lê Cẩm	Tú	12J	
26	Lê Quốc	Việt	12J	
27	Nguyễn Hoàng Phương	Vy	12J	
28	Lê Trung	Kiên	12K	
29	Lâm Hải	Phong	12K	
30	Nguyễn Lê Thảo	Nguyên	12L	
31	Nguyễn Anh	Quân	12L	
32	Hoàng Ngọc	Thiện	12L	
33	Trương Thị Thanh	Trang	12L	
34	Đàm Tân	Vàng	12L	
35	Lê Chí	Ăn	12M	
36	Trần Quốc	Cường	12M	
37	Phạm Hữu	Lợi	12M	
38	Trần Đức	Nghĩa	12M	
39	Trần Huỳnh Quang	Nhật	12M	
40	Trương Hữu	Phúc	12M	
41	Nguyễn Mạnh Hoàng	Tú	12M	
42	Trần Thanh	Tùng	12M	
43	Trần Trí	Trung	12M	
44	Mai Hoàng	Vũ	12M	
45	Lê Minh	Hậu	12N	
46	Huỳnh Hàn	Huy	12N	
47	Lê Bá	Huy	12N	
48	Trần Minh	Huy	12N	
49	Võ Nguyên Tuấn	Kiệt	12N	
50	Lê Bình	Minh	12N	
51	Nguyễn Châu Bảo	Ngọc	12N	
52	Dương Nguyễn Thành	Nhân	12N	
53	Kim Hoàng	Phúc	12N	
54	Võ Văn	Toàn	12N	
55	Trần Minh	Thê	12N	

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Bóng đá 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Trần Minh	Nghiêm	12A	
2	Phạm Nguyễn Hoàng	Phú	12A	
3	Đinh Nguyễn Hữu	Tài	12B	
4	Nguyễn Lê Thành	Lợi	12D	
5	Trương Tiên	Phát	12G	
6	Trần Hoàng	Phúc	12H	
7	Vũ Nguyễn Minh	Đức	12J	
8	Nguyễn Hữu Quang	Hiệu	12J	
9	Nguyễn Quang	Khánh	12J	
10	Mai Trần Đăng	Khoa	12J	
11	Nguyễn Thê Minh	Huy	12K	
12	Đặng Thanh	Sơn	12K	
13	Ngô Trần Quốc	Bảo	12L	
14	Lý Thành	Đạt	12L	
15	Trần Nguyễn Anh	Long	12L	
16	Nguyễn Minh	Nhật	12L	
17	Trần	Thành	12L	
18	Nguyễn Hưng	Thịnh	12L	
19	Nguyễn Hữu	Trung	12L	
20	Nguyễn Phước Nhật	Khang	12N	
21				
22				
23				
24				
25				
26				
27				
28				
29				
30				
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				

DANH SÁCH LỚP NANG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Nhiệm ảnh 12A

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Phạm Thị Hải	Anh	12A	
2	Trần Thanh	Bình	12A	
3	Lê Quỳnh Phương	Nghi	12A	
4	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	12A	
5	Hồ Trần Minh	Như	12A	
6	Nguyễn Lê Hiều	Thảo	12A	
7	Nguyễn Dương Nhật	Anh	12B	
8	Nguyễn Thị Kim	Hăng	12B	
9	Cao Huỳnh	Nguyên	12B	
10	Nguyễn Thị Anh	Sương	12B	
11	Trần Thanh	Thảo	12B	
12	Lê Thùy	Trâm	12B	
13	Trần Thị Thanh	Trúc	12B	
14	Nguyễn Quang	Dũng	12H	
15	Nguyễn Quốc	Huy	12H	
16	Trần Ngọc Uyên	Nhi	12H	
17	Trịnh Thị Thu	Thảo	12H	
18	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	12K	
19	Nguyễn Thị Kim	Anh	12K	
20	Huỳnh Tuấn	Đạt	12K	
21	Bùi Phạm Gia	Hân	12K	
22	Nguyễn Ngọc Thanh	Hương	12K	
23	Huỳnh Phúc	Khang	12K	
24	Trần Đăng	Khoa	12K	
25	Nguyễn Châu Tuệ	Mân	12K	
26	Nguyễn Thê Duy	Minh	12K	
27	Nguyễn Thanh Kiều	My	12K	
28	Cao Thị Phương	Nguyên	12K	
29	Khúc Thê Hồng	Phong	12K	
30	Lê Thị	Thúy	12K	
31	Cao Thùy	Trâm	12K	
32	Phạm Tiên	Luân	12M	
33	Nguyễn Thị Trà	My	12M	
34	Lâm Phương	Thảo	12M	
35	Linh Thị Thanh	Trúc	12M	
36	Nguyễn Nhật	Trường	12M	
37	Quan Bảo	Vinh	12M	
38	Nguyễn Hải	Yên	12M	
39	Đoàn Xuân	Hoàng	12N	
40	Nguyễn Sinh	Hùng	12N	
41	Nguyễn Gia	Huy	12N	
42	Nguyễn Lê Gia	Khánh	12N	
43	Phạm Yên	Như	12N	
44	Nguyễn Ngọc Thiên	An	12P	
45	Mai Đức	Chính	12P	
46	Nguyễn Thị	Hào	12P	
47	Trần Nguyễn Đức	Khăm	12P	
48	Hoàng Tú	Lam	12P	
49	Nguyễn Chỉ	Nghi	12P	
50	Nguyễn Thiên	Phú	12P	
51	Lê Nguyễn Văn	Thịnh	12P	
52	Phan Nguyễn Mai	Trâm	12P	
53	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trân	12P	
54	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	12P	
55				

DANH SÁCH LỚP NĂNG KHIẾU HK1 2024-2025

Lớp:

Nhiếp ảnh 12B

STT	Họ và tên học sinh		Lớp sáng	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy	An	12C	
2	Nguyễn Ngọc Đông	Anh	12C	
3	Trịnh Thị Hoa	Mai	12C	
4	Nghiêm Trần Thảo	Nhi	12C	
5	Võ Lê Y	Nhi	12C	
6	Đào Quỳnh	Như	12C	
7	Lê Tiêu	Phương	12C	
8	Nguyễn Nhựt	Thăng	12C	
9	Nguyễn Võ Anh	Thư	12C	
10	Nguyễn Vũ Cẩm	Anh	12D	
11	Đoàn Phan Phúc	Duyên	12D	
12	Lương Thị Hồng	Hạnh	12D	
13	Trương Gia	Hân	12D	
14	Trần Ngọc Thảo	Nhi	12D	
15	Dương Thiên	Trúc	12D	
16	Đinh Hồ Hồng	Anh	12E	
17	Tô Nhật	Minh	12E	
18	Nguyễn Như	Ngọc	12E	
19	Trần Ngọc Thảo	Nhi	12E	
20	Nguyễn Vĩnh	Phú	12E	
21	Lâm Diệu	Anh	12F	
22	Phùng Kim	Anh	12F	
23	Lê Ngọc Như	Băng	12F	
24	Trần Thị Thiên	Giang	12F	
25	Bùi Gia	Hân	12F	
26	Lê Hồng	Huy	12F	
27	Trần Thị Mai	Loan	12F	
28	Nguyễn Phan Thanh	Phú	12F	
29	Từ Thanh	Tân	12F	
30	Nguyễn Thị Kiều	Trình	12F	
31	Nguyễn Ngọc	Anh	12G	
32	Lê Nhựt	Huy	12G	
33	Trịnh Gia	Long	12G	
34	Phạm Thị Khánh	Ly	12G	
35	Nguyễn Thị Thúy	Nga	12G	
36	Lê Vĩnh Bảo	Ngọc	12G	
37	Phạm Trương Thanh	Ngọc	12G	
38	Cao Trần Thảo	Nguyễn	12G	
39	Bùi Ngọc Minh	Như	12G	
40	Nguyễn Lê Minh	Quân	12G	
41	Ngô Quốc	Thái	12G	
42	Lê Quang Tuấn	Anh	12J	
43	Hà Đức	Cường	12L	
44	Trần Lâm Phúc	Khang	12L	
45	Phan Hoàng Đăng	Khoa	12L	
46	Nguyễn Trần Pha	Lê	12L	
47	Nguyễn Trần Phương	Linh	12L	
48	Nguyễn Thị Ngọc	Lợi	12L	
49	Nguyễn Trà	My	12L	
50	Phùng Thái Minh	Tâm	12L	
51	Nguyễn Minh	Thư	12L	
52	Đặng Hoàng Bảo	Thy	12L	
53	Nguyễn Hoàng	Trí	12L	
54				
55				